

Số: **371** /VEAM-VPHDQT
No: **371** /VEAM-VPHDQT

Hà Nội, ngày **29** tháng 5 năm 2025
Hanoi, May **29**, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
INFORMATION DISCLOSURE ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL
OF THE STATE SECURITIES COMMISSION

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- **Tên công ty:** TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP (VEAM)

Company's name: VIETNAM ENGINE AND AGRICULTURAL MACHINERY CORPORATION (VEAM)

- **Mã chứng khoán:** VEA

Stock code: VEA

- **Trụ sở chính:** Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Head office: Lot D, Zone D1, Phu Thuong Ward, Tay Ho District, Ha Noi City.

Điện thoại /Tel: 024.62800802

Fax: 024.62800809

- **Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc

Person responsible for disclose information: Mr. Pham Anh Tuan - Deputy General Director

Địa chỉ: Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Address: Lot D, Zone D1, Phu Thuong Ward, Tay Ho District, Ha Noi City.

Điện thoại/Tel: 024.62800802

Fax: 024.62800809

- **Loại thông tin công bố:** 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Type of information disclosure:

24h ☐ 72h ☐ Upon request ☐ Extraordinary ☐ Periodic ☐

- **Nội dung thông tin công bố:** Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 của VEAM

Content of the disclosure: The meeting documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders ("2025 AGM") of VEAM.

Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 của VEAM được đăng tải trên website của VEAM và sẽ được cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới khai mạc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 tại đường dẫn dưới đây:

The meeting documents for the 2025 AGM of VEAM are available for view VEAM's website and may be subject to updates, including amendments and supplements, until the date of the 2025 AGM, at the following link:

<http://veamcorp.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong-118.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the above information is accurate and we accept full legal reponsibility for the information disclosed herein./. nh/

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- CBTT;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

Recipients:

- As above;
- Board of Directors (for reporting);
- General Director (for reporting);
- Information Disclosure;
- Archive: AD, Office of the BOD.

Người được ủy quyền công bố thông tin
Person Authorized to Disclose Information

Phó Tổng Giám đốc
Deputy General Director



Phạm Anh Tuấn
Pham Anh Tuan

Tài liệu kèm theo: Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 của VEAM.

Attached documents: The meeting documents for the 2025 AGM of VEAM.



TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

Trụ sở chính: Lô D, Khu D1, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100103866

Điện thoại: +84-24-6280 0802

Website: www.veamcorp.com

Fax: +84-24-6280 0809

Email: office@veamcorp.com

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025:

1. Thời gian: **07h30 ngày 20 tháng 6 năm 2025 (thứ Sáu).**

2. Hình thức: **Họp trực tiếp**

3. Địa điểm: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP, Lô D, khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

4. Đối tượng dự họp: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần VEAM tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 20/5/2025. Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự họp có thể ủy quyền để người khác dự họp thay (theo mẫu Giấy ủy quyền được công bố trên website của VEAM thuộc Tài liệu họp ĐHĐCĐ).

5. Tài liệu họp ĐHĐCĐ: VEAM sẽ đăng tải/công bố/cập nhật các tài liệu liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ tại địa chỉ website: <http://veamcorp.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong-118.html> kể từ ngày 30/5/2025.

6. Một số lưu ý:

Quý Cổ đông vui lòng gửi Giấy ủy quyền, nội dung góp ý hoặc các câu hỏi (nếu có) về Ban Tổ chức Đại hội chậm nhất **trước 17h00' ngày 18/6/2025** để tổng hợp.

Chi tiết xin liên hệ bà Nguyễn Thị Thanh Tú, Chuyên viên Văn phòng HĐQT; Điện thoại: (84-24) 62800802 số máy lẻ (217); fax: (84-24) 62800809; Email: daihoicodongveam@veamcorp.com.

Quý Cổ đông hoặc Bên nhận ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ vui lòng mang theo:

- ✓ Bản gốc CCCD/CC/Hộ chiếu hợp lệ và Thư mời họp (nếu có);
- ✓ Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của VEAM (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

Quý Cổ đông vui lòng thường xuyên cập nhật thông tin về cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 trên website của VEAM theo đường dẫn nêu trên. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Khải Hoàn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2025

GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – CTCP**

Kính gửi: Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Tên cổ đông:.....

Đại diện theo Pháp luật của Công ty (nếu là tổ chức):

Số CCCD/CC/Hộ chiếu:.....; Ngày cấp:

Nơi cấp:; Số điện thoại:.....

Địa chỉ:

Tổng số cổ phần sở hữu:.....cổ phần (Bằng chữ:.....

.....cổ phần)

Nay Tôi ủy quyền cho Ông (Bà):.....

Số CCCD/CC/Hộ chiếu:.....; Ngày cấp:

Nơi cấp:; Số điện thoại:.....

Địa chỉ:

Hoặc ủy quyền cho Người có tên dưới đây (Quý Cổ đông tích dấu X vào 01 người mà cổ đông muốn ủy quyền)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ủy quyền
1	Ông Ngô Khải Hoàn	Chủ tịch HĐQT VEAM	
2	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT, TGD VEAM	

Số cổ phần ủy quyền:.....cổ phần (Bằng chữ:.....

..... cổ phần).

Người được Tôi/Công ty ủy quyền sẽ thay Tôi/Công ty tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) tổ chức vào ngày **20/6/2025** và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của VEAM.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được Tôi/Chúng tôi ủy quyền trên đây./.

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng năm 2025

GIẤY ỦY QUYỀN THEO NHÓM

**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – CTCP**

Kính gửi: Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Hôm nay, ngày....., tại

Chúng tôi là những cổ đông của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) có tên trong danh sách được gửi kèm theo Giấy ủy quyền này cùng nhất trí:

- ủy quyền cho Ông (Bà):.....

Số CCCD/CC/Hộ chiếu:.....; Ngày cấp:.....

Nơi cấp:; Số điện thoại:.....

Địa chỉ:

Hoặc ủy quyền cho Người có tên dưới đây (*Quý Cổ đông tích dấu X vào 01 người mà cổ đông muốn ủy quyền*)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ủy quyền
1	Ông Ngô Khải Hoàn	Chủ tịch HĐQT VEAM	
2	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT, TGD VEAM	

Người được Chúng tôi ủy quyền sẽ thay chúng tôi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) tổ chức vào ngày **20/6/2025** và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của VEAM.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được chúng tôi ủy quyền trên đây./.

DANH SÁCH NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký xác nhận trong Danh sách cổ đông ủy quyền theo nhóm kèm theo và đóng dấu nếu là tổ chức)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN THEO NHÓM THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 TỔNG CÔNG TY
MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

STT	Họ tên cổ đông ủy quyền	Số CCCD/CC/ ĐKKD	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần ủy quyền	Ký xác nhận của cổ đông ủy quyền và đóng dấu nếu là tổ chức
1						
2						
3						
Tổng cộng						

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Thời gian: từ 07 giờ 30 ngày 20 tháng 6 năm 2025 (**thứ Sáu**).

- Địa điểm: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP,
Lô D, khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1	07h30÷08h30	- Đón tiếp khách mời và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu	Ban tổ chức Ban KT TCCĐ
2	08h30÷08h40	- Chào cờ - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	MC
3	08h40÷08h50	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2025	Trưởng Ban KT TCCĐ
4	08h50÷09h00	Thông qua các nội dung: - Thành phần Đoàn chủ tịch. - Thành phần Ban thư ký. - Thành phần Ban kiểm phiếu. - Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2025. - Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2025.	Chủ tịch HĐQT
5	09h00÷09h10	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.	Chủ tịch HĐQT
6	09h10÷09h30	Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch năm 2025.	Tổng Giám đốc
7	09h30÷09h40	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.	Trưởng Ban kiểm soát
8	09h40÷10h00	Trình bày các Tờ trình:	
		1. Tờ trình về việc thông qua các BCTC năm 2024.	Đoàn chủ tịch
		2. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2024.	Đoàn chủ tịch
		3. Tờ trình về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của HĐQT và Ban kiểm soát.	Đoàn chủ tịch
		4. Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu VEAM.	Đoàn chủ tịch

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		5. Tờ trình về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán BCTC năm 2025.	Đoàn chủ tịch
		6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP.	Đoàn chủ tịch
		7. Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên độc lập HĐQT.	Đoàn chủ tịch
		8. Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT.	Đoàn chủ tịch
9	10h00÷10h20	Đại hội thảo luận	Đoàn Chủ tịch
10	10h20÷10h35	Phát biểu của khách mời (dự kiến)	Khách mời
11	10h35÷10h40	Bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và các Tờ trình tại Đại hội	Cổ đông
12	10h40÷10h55	Nghỉ giải lao	
13	10h55÷11h05	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết nội dung các Tờ trình và Báo cáo	Ban kiểm phiếu
14	11h05÷11h15	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế bầu cử - Thông qua Danh sách ứng viên - Hướng dẫn bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT 	Ban kiểm phiếu
15	11h15÷11h25	Bỏ phiếu bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT	Cổ đông
16	11h25÷11h35	Nghỉ giải lao tại chỗ	
17	11h35÷11h40	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử	Ban kiểm phiếu
18	11h40÷11h55	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
19	11h55÷12h00	Bế mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia phiên họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Điều 2. Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự

Tất cả các cổ đông của VEAM có tên trong danh sách cổ đông vào ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo thông báo của VEAM và những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp Đại hội đồng cổ đông cần mang theo các giấy tờ sau:

- Bản gốc CCCD/CC/Hộ chiếu hợp lệ và Thư mời họp (nếu có);
- Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của VEAM (trường hợp được ủy quyền hợp lệ tham dự cuộc họp).

b) Đăng ký tham dự họp: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ nêu tại điểm a khoản 2 Điều này cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, 01 Thẻ biểu quyết màu hồng và 01 Phiếu biểu quyết màu trắng và 01 Phiếu bầu cử màu vàng.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự cuộc họp không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp.

d) Cổ đông tham dự cuộc họp khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa cuộc họp, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Trong thời gian thảo luận, cổ đông đăng ký thảo luận thông qua Phiếu đăng ký thảo luận do Ban tổ chức cấp.

đ) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp.

e) Các cổ đông, người được ủy quyền dự họp khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

f) Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông, người được ủy quyền dự họp phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được tham dự cuộc họp và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình cuộc họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch gồm Chủ tọa (là Chủ tịch Hội đồng quản trị) và các thành viên do Chủ tọa giới thiệu để giúp việc cho Chủ tọa. Đoàn Chủ tịch điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024 (sau đây gọi là Điều lệ VEAM).

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.

c) Điều hành Đại hội đồng cổ đông thảo luận.

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu nằm trong chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra cuộc họp.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị của VEAM quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, báo cáo trước cuộc họp và chịu

trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi cuộc họp chính thức được tiến hành.

Điều 5. Ban Thư ký

1. Ban thư ký do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung cuộc họp.
- b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản cuộc họp, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự họp;
- b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;
- c) Thực hiện các việc khác của Ban kiểm phiếu tại cuộc họp.

Chương III

TIẾN HÀNH CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 7. Điều kiện tiến hành cuộc họp

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền dự họp.

Điều 8. Biểu quyết tại cuộc họp

1. Nguyên tắc biểu quyết: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

a) Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết được thực hiện đối với các nội dung:

- Thông qua chương trình nghị sự;
- Thông qua Quy chế tổ chức Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua Quy chế Bầu cử;
- Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch; Thư ký đại hội; Ban Kiểm phiếu;

- Thông qua các nội dung khác theo diễn biến thực tế;
- Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị.

Các cổ đông tham dự cuộc họp biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: Tán thành, Không tán thành). Biểu quyết được tiến hành bằng cách Chủ tọa hỏi ý kiến Tán thành trước, sau đó đến ý kiến Không tán thành. Cổ đông không thực hiện việc giơ thẻ biểu quyết Tán thành hoặc Không tán thành sẽ được tính là Không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay tại cuộc họp.

b) Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại cuộc họp ngoài các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **Tán thành**, hoặc **Không tán thành**, hoặc **Không có ý kiến** đối với một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Tán thành”, “Không tán thành” và “Không có ý kiến”. Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

- Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

+ Phiếu biểu quyết không do Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP phát hành và không có dấu của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP;

+ Phiếu để trống mọi ô vuông lấy ý kiến;

+ Phiếu không có chữ ký của Cổ đông;

+ Phiếu bị rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu.

+ Trường hợp Phiếu biểu quyết trong đó có một hoặc một số có nội dung biểu quyết bị sửa chữa, gạch xóa hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh ô vuông được đánh dấu thì chỉ nội dung biểu quyết đó được coi là không hợp lệ.

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

c) Bầu cử: Sử dụng phiếu bầu cử để thực hiện bầu cử theo quy chế bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý VEAM;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VEAM;
- Tổ chức lại, giải thể VEAM.

b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều này và các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

c) Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

d) Các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng 100% (một trăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VEAM.

Điều 9. Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông cùng các tài liệu kèm theo phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM và lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Quy chế này gồm 10 điều được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông tiến hành cuộc họp./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ ;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Khải Hoàn

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

**QUY CHẾ BẦU CỬ
Bầu bổ sung Thành viên HĐQT
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024 (sau đây gọi là Điều lệ VEAM);

Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 VEAM tiến hành bầu bổ sung Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HĐQT) theo các nội dung như sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 20 tháng 5 năm 2025).

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT

Ứng viên bầu vào HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, khoản 4 Điều 25 Điều lệ VEAM và khoản 2 Điều 9 Quy chế nội bộ về quản trị VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của HĐQT, cụ thể:

1. Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên HĐQT công ty chỉ được đồng thời là Thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;

d) Thành viên HĐQT của VEAM không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của VEAM; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm người quản lý công ty mẹ.

2. Thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho VEAM, công ty con của VEAM; không phải là người đã từng làm việc cho VEAM, hoặc công ty con của VEAM ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ VEAM, trừ các khoản phụ cấp mà Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của VEAM; là người quản lý của VEAM hoặc công ty con của VEAM;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của VEAM;

đ) Không phải là người đã từng làm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của VEAM ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 3. Số lượng Thành viên HĐQT được bầu bổ sung, quyền đề cử và hồ sơ đề cử ứng viên HĐQT

1. Số lượng Thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 01 Thành viên độc lập HĐQT.

2. Quyền đề cử:

- Quyền đề cử ứng viên HĐQT: Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. (theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ VEAM).

Trường hợp số ứng viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng viên còn lại do HĐQT, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc đề cử theo quy định tại Điều lệ VEAM, Quy chế nội bộ về quản trị VEAM và quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

3. Hồ sơ đề cử:

- Đơn xin đề cử Thành viên HĐQT (mẫu kèm theo);

- Thông tin ứng viên do ứng viên tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật (mẫu kèm theo);

- Bản khai người có liên quan theo quy định;
- Xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan có thẩm quyền;
- Bản sao chứng thực Căn cước công dân hoặc Căn cước;
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Dựa trên đơn đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử ứng viên vào HĐQT của VEAM, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào Thành viên HĐQT và thông qua danh sách tại Đại hội. Danh sách các ứng viên sẽ được lập theo thứ tự ABC theo tên của ứng viên.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có ghi tổng số phiếu bầu (tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền).
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát đồng thời phiếu bầu HĐQT khi đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác hoặc điều chỉnh cho phù hợp.
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó, ký và ghi rõ họ tên trên phiếu bầu.

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của VEAM, không có dấu của VEAM.
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bên cạnh.
- Phiếu bầu không có chữ ký, không ghi họ tên của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Phiếu ghi thêm hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã công bố trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó (tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền).

Điều 5. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu Thành viên HĐQT được cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện bỏ phiếu theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số Thành viên được bầu của HĐQT.



3. Cổ đông có thể dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu cho một, một số hoặc tất cả các ứng cử viên.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Thông qua Quy chế bầu cử;
- + Giới thiệu phiếu bầu;
- + Tiến hành kiểm phiếu;
- + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử vào HĐQT.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi Ban kiểm phiếu tuyên bố nhận phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Sẽ được Ban kiểm phiếu hướng dẫn tại Đại hội (Phụ lục hướng dẫn bầu cử kèm theo).

2. Nguyên tắc trúng cử:

- Số lượng ứng viên được bầu làm Thành viên độc lập HĐQT là 01 người.

- Ứng cử viên trúng cử Thành viên HĐQT/Thành viên độc lập HĐQT là các ứng viên có số phiếu bầu cao nhất theo thứ tự từ cao xuống thấp;

- Trường hợp các ứng cử viên đạt tỷ lệ % số phiếu bầu ngang nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số tờ phiếu phát ra, tổng số tờ phiếu thu về và không thu về, số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội tương ứng và số phiếu bầu tương ứng, tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại

hội. Kết quả ứng cử viên trúng cử, số phiếu bầu tương ứng, tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Giải quyết khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. /.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Khải Hoàn



Phụ lục 1
HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HĐQT
(SỬ DỤNG TRONG TRƯỜNG HỢP CÓ 01 ỨNG VIÊN)
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu vàng bầu thành viên Hội đồng quản trị.

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. (Số thành viên được bầu: 01 thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định).
- Cổ đông/người đại diện của cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số cho một hoặc một số ứng viên nhưng tổng số phiếu đã bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông/người đại diện của cổ đông.

Ví dụ:

Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 1) = 1.000 \text{ phiếu bầu.}$$

Tại đại hội lần này có duy nhất 01 ứng viên là Ứng viên số 01, nên Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Sử dụng hết số phiếu bầu để bầu cho ứng viên

Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1. Họ và tên Ứng viên số 01	1.000

Trường hợp 2: Không sử dụng hết số phiếu bầu để bầu cho ứng viên

Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1. Họ và tên Ứng viên số 01	500

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu có tổng số phiếu đã bầu cho ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó là không hợp lệ. Ví dụ:

Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1. Họ và tên Ứng viên số 01	2.000

- Các trường hợp khác về phiếu bầu không hợp lệ quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế bầu cử:
 - ✓ Phiếu không theo mẫu quy định của VEAM, không có dấu của VEAM;
 - ✓ Phiếu gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông/người đại theo ủy quyền của cổ đông bên cạnh;
 - ✓ Phiếu bầu không có chữ ký, không ghi họ tên hoặc người đại theo ủy quyền của cổ đông;
 - ✓ Phiếu ghi thêm hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã công bố trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - ✓ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó (tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền).

Phụ lục 2
HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HĐQT
(SỬ DỤNG KHI CÓ 2 ỨNG VIÊN TRỞ LÊN)
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu vàng bầu thành viên Hội đồng quản trị.

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. (Số thành viên được bầu: 01 thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định).

- Cổ đông/người đại diện của cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu đã bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông/người đại diện của cổ đông.

Ví dụ:

Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 1) = \mathbf{1.000 \text{ phiếu bầu.}}$$

Tại đại hội lần này có 02 ứng viên là Ứng viên số 01 và Ứng viên số 02. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông dồn hết số phiếu bầu cho 1 ứng viên

Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1. Họ và tên Ứng viên số 01	1.000
2. Họ và tên Ứng viên số 02	0

Trường hợp 2: Cổ đông chia số phiếu bầu cho các ứng viên

Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1. Họ và tên Ứng viên số 01	700
2. Họ và tên Ứng viên số 02	300

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó là không hợp lệ, ví dụ:

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Họ và tên Ứng viên số 01	1.000
2. Họ và tên Ứng viên số 02	1.000

- Các trường hợp khác về phiếu bầu không hợp lệ quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế bầu cử.
 - ✓ Phiếu không theo mẫu quy định của VEAM, không có dấu của VEAM;
 - ✓ Phiếu gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông/người đại theo ủy quyền của cổ đông bên cạnh;
 - ✓ Phiếu bầu không có chữ ký, không ghi họ tên hoặc người đại theo ủy quyền của cổ đông;
 - ✓ Phiếu ghi thêm hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã công bố trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - ✓ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó (tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền).

Số: 366/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình chung năm 2024

1.1. Tổng quan kinh tế thế giới

Năm 2024, hoạt động kinh tế toàn cầu tuy không rơi vào suy thoái, nhưng vẫn ở mức thấp hơn tiềm năng, với lạm phát dù đã hạ nhiệt so với năm 2023, nhưng vẫn ở mức cao hơn mục tiêu tại nhiều quốc gia. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ nhu cầu tiêu dùng yếu, đầu tư đình trệ và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Nhiều nền kinh tế lớn như Mỹ, Đức và Nhật Bản đang đối mặt với chi phí sản xuất tăng cao cùng sự sụt giảm nhu cầu nội địa, khiến triển vọng tăng trưởng trở nên kém khả quan hơn. Tình trạng căng thẳng trong thương mại quốc tế, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc, Nga và phương Tây đang còn tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực lên tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Năm 2024 là một năm mà các quốc gia phải nỗ lực để vượt qua những thách thức; đồng thời tận dụng các cơ hội phát triển. Sự phối hợp giữa các chính sách kinh tế trong nước và quốc tế tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc định hình tương lai của nền kinh tế toàn cầu trong bối cảnh đầy biến động.

1.2. Tổng quan kinh tế Việt Nam

Năm 2024, kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng ấn tượng, với GDP tăng 7,04% so với năm trước, vượt chỉ tiêu 6,5-7% do Quốc hội đề ra. Quy mô nền kinh tế đạt khoảng 476,3 tỷ USD, với GDP bình quân đầu người ước tính đạt 4.700 USD, tăng 377 USD so với năm 2023. Trong đó, nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37% vào tăng trưởng chung; công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; dịch vụ: Tăng 7,38%, đóng góp 49,46%. Ngoài ra, Việt Nam tiếp tục thu hút mạnh mẽ FDI với tổng vốn đăng ký đạt 36,6 tỷ USD, tăng 9% so với năm trước.

Với nỗ lực quyết tâm đột phá thể chế, cách mạng về tinh gọn tổ chức - bộ máy, nỗ lực tháo gỡ những điểm nghẽn của nền kinh tế, kinh tế Việt Nam năm 2024 đã đạt những thành tích ấn tượng và được các tổ chức quốc tế đánh giá cao.

1.3. Về thị trường máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam năm 2024

Năm 2024, thị trường máy nông nghiệp tại Việt Nam tiếp tục tăng trưởng mạnh, phản ánh xu hướng cơ giới hóa và hiện đại hóa trong nông nghiệp. Thị trường máy nông nghiệp Việt Nam được định giá năm 2024 có tổng quy mô khoảng 2,7 tỷ USD, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 7,2% từ 2026 đến 2032. Trong đó, thị trường máy kéo nông nghiệp đạt khoảng 623 triệu USD năm 2024 và tăng trưởng khoảng 5,06% tới năm 2029; nhu cầu máy gặt đập liên hợp và máy cấy lúa tiếp tục tăng cao.

Các yếu tố thúc đẩy tăng trưởng thị trường máy nông nghiệp như: Nhu cầu lương thực tăng cao dẫn đến yêu cầu nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất nông nghiệp; chính sách hỗ trợ của Chính phủ, đã triển khai các chương trình hỗ trợ tài chính và kỹ thuật nhằm thúc đẩy cơ giới hóa và hiện đại hóa nông nghiệp; thiếu hụt lao động nông thôn dẫn đến thiếu hụt lao động trong nông nghiệp, khuyến khích việc sử dụng máy móc để thay thế. Một số thách thức quan trọng: Giá thành máy móc nông nghiệp còn cao so với khả năng tài chính của nhiều nông dân, gây khó khăn trong việc tiếp cận và sử dụng; Dịch vụ bảo trì và sửa chữa phát triển đồng bộ, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng máy móc; Doanh nghiệp Việt Nam hiện đáp ứng khoảng hơn 30% nhu cầu máy nông nghiệp; phần lớn máy móc nông nghiệp được nhập khẩu, dẫn đến phụ thuộc vào nguồn cung nước ngoài và biến động tỷ giá.

Về thị trường máy động lực năm 2024: Phục hồi mạnh nhờ nhu cầu tiêu dùng, công nghiệp và nông nghiệp tăng trở lại; động cơ đốt trong vẫn chiếm ưu thế nhưng đang đối mặt với áp lực từ cả chính sách môi trường và sự nổi lên của động cơ điện.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Trong bối cảnh thế giới và trong nước có nhiều biến động, HĐQT đã quyết liệt kịp thời và linh hoạt trong công tác quản trị điều hành, vượt qua khó khăn thách thức và góp phần đạt một số kết quả nhất định trong kế hoạch đề ra. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2023	Năm 2024		Thực hiện 2024 so với	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023	KH 2024
1	2	3	4	5=4/2	6=4/3
1. Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	283,6	491,0	269,7	95%	55%
2. Doanh thu BH và CCDV	318,5	552,7	316,9	99%	57%
+ SXCN	292,8	495,2	302,8	103%	61%
+ Thương mại	25,7	57,5	14,1	55%	25%
3. Doanh thu tài chính	7.940,2	5.861,1	6.531,80	82%	111%
4. Lợi nhuận sau thuế	6.760,8	5.488,9	6.253,40	92%	114%

Công ty mẹ VEAM đã hoàn thành kế hoạch năm 2024 với doanh thu tài chính và lợi nhuận sau thuế vượt mức mà ĐHCĐ đề ra, doanh thu SXCN đã tăng trưởng trở lại so với năm 2023. Trong năm 2023 VEAM thực hiện trích lập dự phòng giảm

giá hàng tồn kho và trích lập dự phòng hỗ trợ vốn dẫn đến các chi phí trong năm 2024 thấp hơn rất nhiều so với năm 2023.

Doanh thu hợp nhất và lợi nhuận sau thuế năm 2024 tăng lần lượt 8% và 19% so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế tăng chủ yếu do kết quả hoạt động trong các công ty liên doanh, liên kết tăng 19% so với cùng kỳ năm trước. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 9% so với năm 2023 cũng như kế hoạch năm, trong đó mảng sản phẩm phụ trợ đã có dấu hiệu phục hồi.

3. Hoạt động của HĐQT năm 2024

3.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng Thành viên HĐQT

Kết quả thực hiện kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT, Ban kiểm soát bằng 78,04% quỹ đã được ĐHCĐ 2024 phê duyệt, đảm bảo quy định pháp luật về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với HĐQT và Ban kiểm soát.

Thù lao của từng Thành viên HĐQT, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính (BCTC) hằng năm của Công ty và đã được công bố theo quy định.

3.2. Đánh giá hoạt động của HĐQT và các tiểu ban thuộc HĐQT

3.2.1. Cơ cấu HĐQT

TT	Họ tên	Chức vụ	Đại diện CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết
1	Ông Ngô Khải Hoàn	Chủ tịch HĐQT	378.309.360	28,47%
2	Ông Nguyễn Hoàng Giang	TV HĐQT/TGĐ	332.200.000	25%
3	Bà Nguyễn Thị Hoa	TV HĐQT	332.200.000	25%
4	Bà Trần Thị Nguyệt	TV HĐQT	64.174.100	4,83%
5	Ông Nguyễn Tiến Vy	TV HĐQT độc lập		
6	Ông Phan Kim Khoa	TV HĐQT độc lập		

3.2.2. Thống kê tham dự họp HĐQT của các Thành viên HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Khắc Hải	11/11	100%	Miễn nhiệm kể từ ngày 20/6/2024

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Ông Phan Phạm Hà	07/11	63%	Ủy quyền 01 buổi họp HĐQT và 04 buổi vắng; Bãi nhiệm kể từ ngày 20/6/2024
3	Bà Nguyễn Thị Nga	07/11	63%	Ủy quyền 06 buổi họp HĐQT và 04 buổi vắng; Miễn nhiệm kể từ ngày 20/6/2024
4	Ông Ngô Khải Hoàn	09/09	100%	Bỏ nhiệm kể từ ngày 20/6/2024
5	Ông Nguyễn Hoàng Giang	09/09	100%	Bỏ nhiệm kể từ ngày 20/6/2024
6	Bà Nguyễn Thị Hoa	09/09	100%	Bỏ nhiệm kể từ ngày 20/6/2024
7	Bà Trần Thị Nguyệt	07/09	77%	Bỏ nhiệm kể từ ngày 20/6/2024; Ủy quyền 03 buổi họp HĐQT và 02 buổi vắng có lý do
8	Ông Nguyễn Tiến Vy	20/20	100%	
9	Ông Phan Kim Khoa	20/20	100%	

3.2.3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Điều lệ VEAM, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan. Về cơ bản, HĐQT đã hoàn thành các quyền, nghĩa vụ theo Điều lệ, Luật doanh nghiệp và các nội dung công việc theo chương trình, kế hoạch công tác năm 2024. Kết quả cụ thể như sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và thông qua 12 nội dung:

- (1) Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch 2024 của HĐQT;
- (2) Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- (3) Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Ban kiểm soát;
- (4) BCTC năm 2023 đã được kiểm toán;
- (5) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
- (6) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VEAM;
- (7) Bãi nhiệm Thành viên HĐQT;
- (8) Miễn nhiệm Thành viên HĐQT;
- (9) Bầu bổ sung Thành viên HĐQT;
- (10) Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát;

(11) Niêm yết cổ phiếu VEAM;

(12) Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024.

- HĐQT đã tổ chức hiệu quả 30 phiên họp trong năm 2024, theo đúng các trình tự, thủ tục quy định pháp luật, các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. HĐQT đã ban hành 186 Nghị quyết và 70 Quyết định, tổ chức lấy 118 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản và 42 văn bản thông qua nhiều chủ trương quan trọng đối với hoạt động và định hướng phát triển của VEAM; các Thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm cao khi tham gia ý kiến; các nghị quyết, quyết định tập trung vào công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát hoạt động của VEAM bao gồm các nội dung:

+ Các nội dung triển khai và hoàn thành gồm: Công tác chỉ đạo các nội dung được thông qua ĐHĐCĐ năm 2024 của các công ty cổ phần có vốn góp của VEAM; công tác phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024 của VEAM và các công ty 100% vốn VEAM; tổ chức đánh giá Người quản lý, Người điều hành VEAM và Người quản lý, Người ĐDV tại doanh nghiệp có vốn góp của VEAM; xem xét, chấp thuận hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan; xem xét, thông qua Quy chế hoạt động của các Nhóm ĐDV tại các doanh nghiệp có vốn góp của VEAM; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cử, cử lại nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT và một số công tác khác. Chỉ đạo việc chi trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông VEAM đảm bảo đúng thời hạn đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

+ Các công việc đang triển khai gồm: Việc thực hiện các kiến nghị về công tác giám sát tài chính (GSTC), xem xét chấp thuận BCTC, công tác GSTC đặc biệt; các kiến nghị của Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB); việc tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm soát, phòng ngừa, khắc phục rủi ro đối với hoạt động SXKD của Công ty mẹ và các đơn vị; các kết luận, kiến nghị thanh tra của các cơ quan thẩm quyền; tình hình rà soát vốn điều lệ tại các công ty 100% vốn góp của VEAM và việc giao vốn tại các Chi nhánh; công tác thu hồi các khoản công nợ quá hạn của VEAM; việc giải quyết các tồn tại, vướng mắc của VEAM.

- Chủ tịch HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VEAM, Quy chế hoạt động của HĐQT, lập và triển khai thực hiện chương trình kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024, phân công nhiệm vụ cho các Thành viên HĐQT, kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định thông báo của HĐQT, chỉ đạo giám sát Ban điều hành và các công việc khác theo quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT.

- Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT thường xuyên tham dự các cuộc họp của Ban điều hành định kỳ hàng tháng. Qua đó, HĐQT nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, các quyết định, hoạt động quản lý, điều hành của Ban điều hành và HĐQT có sự phối hợp tốt nhằm đưa ra các quyết định, chính sách kịp thời, đúng đắn để vượt qua những thách thức của thị trường và doanh nghiệp để đạt được những kết quả tốt nhất.

3.2.4. Đánh giá hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT và Ban KTNB

HĐQT ban hành Nghị quyết số 153/NQ-HĐQT ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc kiện toàn nhân sự Tiểu ban tổ chức nhân sự, Tiểu ban kiểm toán, Tiểu ban chiến lược.

- Tiểu ban Tổ chức Nhân sự có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc cơ cấu tổ chức, chuẩn bị nhân sự và xử lý các vấn đề liên quan đến nhân sự HĐQT, Ban kiểm soát và các nhân sự thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, hoặc cho ý kiến chấp thuận của HĐQT. Trong năm 2024, Tiểu ban nhân sự đã tham mưu HĐQT trong việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người quản lý doanh nghiệp và các công tác nhân sự khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Tiểu ban Kiểm toán có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

- Tiểu ban Chiến lược có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh, đầu tư phát triển của VEAM.

Các Tiểu ban cơ bản đã phát huy vai trò tham mưu HĐQT trong công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành đảm bảo tính khách quan, độc lập trong các quyết định của HĐQT.

- Hoạt động của Ban KTNB: Ban KTNB là đơn vị trực thuộc HĐQT. Các hoạt động của Ban KTNB trong năm 2024, cụ thể:

+ Thực hiện KTNB tại các công ty con của VEAM theo kế hoạch KTNB được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 180/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 12 năm 2023.

+ Thực hiện rà soát/đánh giá/kiểm tra kết quả thực hiện khuyến nghị của Ban tại các đơn vị được kiểm toán từ năm 2021 đến năm 2024 và tổng hợp tình hình thực hiện khuyến nghị của các đơn vị, báo cáo HĐQT định kỳ theo quý.

+ Chỉ ra các phát hiện có nguy cơ rủi ro trong các cuộc kiểm toán nhằm đưa ra cảnh báo giúp các đơn vị chủ động rà soát và đưa ra các biện pháp phòng tránh.

+ Liên tục cập nhật, thu thập tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành để cập nhật danh mục rủi ro, rủi ro hàng đầu làm cơ sở cho việc lập kế hoạch KTNB năm 2025.

+ Tự đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn.

+ Ngoài các công việc nêu trên, Ban KTNB còn thực hiện chức năng tham mưu theo yêu cầu của HĐQT; Tham gia các cuộc họp HĐQT và có ý kiến độc lập về các nội dung được yêu cầu.

3.3. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Đối với việc đảm bảo quyền lợi cổ đông, đối xử công bằng giữa các cổ đông và tăng cường sự tham gia hiệu quả và cân bằng lợi ích của các bên liên quan: HĐQT đã thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ các giao dịch nội bộ và bên có liên quan một cách hiệu quả, thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định tại Quy chế công bố thông tin của VEAM. Các giao dịch này đã được VEAM báo cáo trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 lập ngày 23 tháng 01 năm 2025 và công bố trên Website của VEAM theo quy định.

3.4. Công tác tự đánh giá

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, HĐQT đã tổ chức họp về việc đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 đối với các Thành viên HĐQT. Kết quả, 04 Thành viên HĐQT xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ, không xếp loại đối với 01 Thành viên HĐQT.

3.5. Kết quả giám sát và đánh giá các hoạt động của Ban điều hành

3.5.1. Đánh giá chung

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ VEAM, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và pháp luật hiện hành, HĐQT trong năm 2024 đã thực hiện chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc điều hành SXKD và triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT của VEAM như sau:

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành.
- Chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành tiếp tục tìm kiếm, thực hiện các giải pháp, biện pháp để từng bước tháo gỡ và giải quyết các vấn đề vướng mắc, tồn tại của VEAM trong nhiều năm qua.
- Chỉ đạo thực hiện GSTC trực tiếp, GSTC đặc biệt đối với các đơn vị có vốn góp của VEAM. Thông qua đó chỉ đạo Tổng Giám đốc có ý kiến đối với Người quản lý, Người đại diện vốn phối hợp với Ban điều hành tại đơn vị đưa ra các biện pháp để thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo GSTC và có các giải pháp khắc phục các tồn tại, vướng mắc của đơn vị.
- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành, Người quản lý, Người đại diện vốn VEAM định kỳ báo cáo và xây dựng kế hoạch hành động để phòng ngừa, khắc phục rủi ro trong quá trình hoạt động SXKD và thực hiện các khuyến nghị của Ban KTNB.
- Giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong hoạt động SXKD năm 2024 để đảm bảo kế hoạch đề ra.
- Chỉ đạo Tổng Giám đốc và Ban điều hành thực hiện rà soát và giám sát việc thực hiện các kế hoạch SXKD năm 2024 của các công ty có vốn góp chi phối của VEAM.
- Thông qua các giao dịch với Người liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Chỉ đạo thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nhân sự; bổ nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.
- Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ của VEAM.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Trong năm 2024, các hoạt động SXKD của VEAM vẫn còn nhiều khó khăn. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính của Công ty mẹ và các Công ty con, Công ty liên kết (không bao gồm các Công ty liên doanh) ở mức giảm nhẹ so với năm 2023, Giá trị SXCN giảm 2% so với năm 2023 và đạt 94% kế hoạch năm; Doanh thu tương đương năm 2023 và đạt 97% kế hoạch năm. Mặc dù chưa đạt một số chỉ tiêu chính theo kế hoạch đặt ra nhưng lợi nhuận của Công ty mẹ và các công ty con vượt 16% kế hoạch năm, doanh thu tài chính và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực trong thực hiện nhiệm vụ được giao với kết quả đáng ghi nhận.

3.5.2. Hoạt động kinh doanh, phát triển thị trường, thương hiệu

Chủ động, tích cực thực hiện công tác nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, tham gia các hội chợ, triển lãm; Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm mới để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế.

Triển khai cập nhật, bổ sung catalogue các sản phẩm của VEAM (bao gồm sản phẩm các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết có khả năng sản xuất) để giới thiệu với các đối tác; bổ sung, hoàn thiện video giới thiệu về VEAM; triển khai việc nâng cấp Website của VEAM đồng thời lập phương án/kế hoạch xây dựng nhận diện thương hiệu VEAM trong thời gian tới.

Phối hợp với các đơn vị có vốn góp VEAM rà soát, triển khai xây dựng quy chế, chính sách về quảng cáo, xúc tiến thương mại, đào tạo... xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu về hợp tác sản xuất cụ thể đối với từng đơn vị.

Tiểu ban hợp tác sản xuất cũng đang tích cực làm việc với các đối tác để tìm kiếm cơ hội hợp tác, mở rộng đối tượng khách hàng và chủng loại sản phẩm cho các đơn vị thành viên của VEAM.

3.5.3. Hoạt động trách nhiệm xã hội

Trong chiến lược phát triển bền vững, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương là yếu tố quan trọng được HĐQT và Ban điều hành VEAM đặt lên hàng đầu, Công tác xã hội, từ thiện tiếp tục là điểm sáng trong năm 2024 của Công đoàn VEAM, cùng với các hoạt động ủng hộ các địa phương bị bão lũ bằng tiền như Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế với tổng số tiền 180 triệu đồng; đóng góp cho Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam 429 triệu đồng, Công đoàn Công Thương Việt Nam 145 triệu đồng... Đồng thời HĐQT đã phối hợp với CĐ VEAM triển khai chương trình từ thiện trao tặng Máy nông nghiệp cho đồng bào gặp khó khăn bởi thiên tai bão lũ, VEAM đã trao tặng 184 máy nông nghiệp trị giá lên đến 4,9 tỷ đồng, 25 máy cày đồng bộ với tổng giá trị lên đến 633 triệu đồng đã được trao đến cho các hộ dân nghèo tại xã Cốc Mỳ và xã Bản Vược của huyện Bát Xát tỉnh Lào Cai.

VEAM và các công ty con tiếp tục thực hiện đầy đủ trách nhiệm của doanh nghiệp đối với người lao động, luôn tạo điều kiện cho các hoạt động của Công đoàn. Nhiều hoạt động có ý nghĩa thiết thực cũng đã được công đoàn triển khai như: “Bữa cơm Công đoàn” với giá trị tăng thêm tối đa 50.000 đồng/suất; “Tết sum vầy, xuân ơn Đảng” qua đó đã trợ cấp cho 10 đơn vị khó khăn chăm lo tết cho đoàn viên với tổng số tiền lên đến 100 triệu đồng, cùng với đó là 448 suất quà trị giá 134,4 triệu và 224 triệu tiền mặt /24 đơn vị...

Văn phòng Công ty mẹ và các công ty con tích cực tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ. VEAM đã tổ chức, chỉ đạo các công ty con và người đại diện tại các doanh nghiệp có vốn góp của VEAM rà soát, xây dựng giải pháp, kế hoạch để kiện toàn hệ thống PCCC, hệ thống xử lý môi trường nhằm đáp ứng các quy định mới và phòng ngừa rủi ro.

3.5.4. Hoạt động sản xuất và chuỗi cung ứng

Nhiều sản phẩm máy nông nghiệp có dấu hiệu hồi phục sau quãng thời gian liên tiếp sụt giảm như động cơ (tăng 6%), máy phát điện (tăng 33%), ru lô cao su (tăng 4%), máy cắt lúa (tăng 34%). Tuy nhiên, một số sản phẩm vẫn còn doanh số khá thấp như hộp số, máy thổi khí, bơm nước, máy xay xát.

Sản phẩm ô tô VEAM mặc dù đã có một số tín hiệu tích cực, tiêu thụ tăng 9% so với năm 2023 tuy nhiên vẫn đạt rất thấp (22%) so với kế hoạch. Sản phẩm ô tô các năm trước đây chiếm tỉ trọng khá cao trong cơ cấu giá trị sản phẩm nhưng từ năm 2018 đến nay sụt giảm mạnh.

Trong năm 2025, HĐQT và Ban điều hành chỉ đạo sát sao các đơn vị tìm kiếm các cơ hội hợp tác sản xuất các sản phẩm trong ngành công nghiệp hỗ trợ để tham gia sâu rộng hơn nữa vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Các sản phẩm công nghiệp phụ trợ vẫn đóng góp lớn vào doanh thu SXCN của VEAM khi thường xuyên chiếm trên 50% tỷ trọng. Mảng sản phẩm phụ trợ tính chung đã có dấu hiệu phục hồi, trong đó phụ tùng ô tô bắt đầu có đơn hàng trở lại trong nửa cuối năm 2024. Phụ tùng xe máy (chiếm tỷ trọng 83% toàn bộ doanh thu phụ trợ) và phụ tùng máy động lực cũng đều tăng so với năm 2023, trong đó doanh thu phụ tùng xe máy hoàn thành vượt 5% mục tiêu năm 2024.

Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 9% so với năm 2023 cũng như kế hoạch năm, trong đó mảng sản phẩm phụ trợ đã có dấu hiệu phục hồi. Ngoại trừ thị trường Mỹ sụt giảm, các thị trường xuất khẩu phụ trợ chính như Trung Quốc, Đài Loan, Italia, Nhật Bản... vẫn duy trì được sự ổn định trong khi xuất khẩu vào các khu chế xuất đã tăng trở lại. Thị trường Brasil bước đầu đã có sản lượng ổn định, mang lại doanh thu khoảng 30 tỷ đồng trong năm 2024. Một số thị trường xuất khẩu máy nông nghiệp như Myanmar, Malaysia, Indonesia, Philippines... gặp nhiều khó khăn do đồng tiền mất giá, sức mua giảm sút cũng như bất ổn chính trị. Các đơn vị đóng góp nhiều cho giá trị xuất khẩu như FOMECO (19,9 triệu USD), SVEAM (8,5 triệu USD), DISOCO (7,4 triệu USD), FUTU1 (4,3 triệu USD), VF (2,6 triệu USD), CKTHĐ (1,1 triệu USD), CKCL (0,8 triệu USD)

3.5.5. Hoạt động đầu tư

- Kế hoạch đầu tư năm 2024 của toàn Tổng công ty VEAM được duyệt: 218,433 tỷ đồng. Trong đó:

- + Giá trị xây lắp: 59,717 tỷ đồng.
- + Giá trị thiết bị: 146,839 tỷ đồng.
- + Khác: 11,877 tỷ đồng.

- Kế hoạch giải ngân năm 2024: 174,329 tỷ đồng.

- Thực hiện đầu tư năm 2024 đạt 81,902 tỷ đồng, tương ứng 37% so với kế hoạch năm 2024, 44% so với kế hoạch giải ngân và 52% so với năm 2023. Trong đó:

+ Công ty mẹ: 4,583 tỷ đồng (Văn phòng Công ty mẹ: 3,067 tỷ đồng; VM: 1,026 tỷ đồng; VF: 0,49 tỷ đồng).

+ Các Công ty con: 77,319 tỷ đồng.

Các đơn vị chủ yếu tập trung triển khai các hạng mục đầu tư dở dang, chuyển tiếp từ năm 2023.

3.5.6. Công tác nhân sự

Năm 2024, HĐQT đã thực hiện các quy trình, thủ tục để kiện toàn nhân sự tại Công ty mẹ và các công ty có vốn góp VEAM, cụ thể:

- Đối với nhân sự tại Công ty mẹ: HĐQT đã trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét: bãi nhiệm, miễn nhiệm 03 Thành viên HĐQT và bầu bổ sung 04 Thành viên HĐQT. HĐQT đã triển khai công tác nhân sự khác thuộc thẩm quyền.

- Đối với doanh nghiệp có vốn góp của VEAM: HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về việc bổ nhiệm/chấp thuận bổ nhiệm; miễn nhiệm, bãi nhiệm, nghỉ hưu đối với Người quản lý; cử/cử lại, thôi cử Người ĐDV tại các doanh nghiệp có vốn góp của VEAM: DISOCO, SVEAM, TAMAC, FUTU1, FOMECO, CKCX1, CKCL, NAKYCO, VTH, HVN, MAC, VK.

3.5.7. Hoạt động của các công ty con và công ty liên kết

Mặc dù nền kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều biến động, tuy nhiên hòa chung với sự phục hồi kinh tế trong nước, các công ty con có vốn góp của VEAM vẫn nỗ lực duy trì hoạt động tăng trưởng cũng như ổn định công việc, nâng cao thu nhập cho người lao động. Hầu hết các chỉ tiêu chung của các công ty con đều tăng so với năm 2023 và vượt mục tiêu kế hoạch cả năm, đặc biệt lợi nhuận tăng 87% kế hoạch năm 2024 (có đóng góp lớn từ hiệu quả của DISOCO). Ngoài ra, các công ty con cũng không ngừng nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới, mở rộng khách hàng để đẩy mạnh doanh thu cũng như tìm kiếm thêm lợi nhuận. Nhóm 4 công ty DISOCO, SVEAM, FUTU1, FOMECO tiếp tục là những Công ty có doanh thu lớn, đóng góp hơn 90% doanh thu SXCN của các công ty con.

Kết quả hợp tác giữa các đơn vị tiếp tục được duy trì. Nhiều đơn vị đang có hoạt động hợp tác, trao đổi, giao dịch lớn với các đơn vị khác trong VEAM như: VF, DISOCO, SVEAM, TAMAC, CK Trần Hưng Đạo, Viện Công nghệ, FUTU1, FOMECO, CK Chính xác số 1, MATEXIM và CK Cổ Loa.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA HĐQT

1. Định hướng vĩ mô và thị trường máy động lực, máy nông nghiệp năm 2025

1.1. Tổng quan

- Cơ hội

Bước sang năm 2025, thế giới sẽ tiếp tục đối mặt với các bài toán lớn về chính trị, kinh tế và môi trường. Kinh tế thế giới dự báo sẽ vẫn có nhiều sóng gió, thuận nghịch đan xen, tiếp tục phục hồi ở mức khá song không đồng đều... tăng trưởng khoảng 2,8 - 3,3%, với nhiều thách thức như nợ công cao, năng suất giảm và bất ổn địa chính trị. Mỹ và châu Âu tăng trưởng chậm lại, trong khi Nam Á vẫn là khu vực phát triển nhanh nhất (5,7% GDP).

Tại Việt Nam, nền kinh tế được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng tích cực. Chính phủ nâng mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 lên ít nhất 8%. Các yếu tố thúc đẩy tăng trưởng chính bao gồm đầu tư công, xuất khẩu và tiêu dùng nội địa: Chính phủ dự kiến tăng chi tiêu cho cơ sở hạ tầng, bao gồm các dự án quan trọng như sân bay Long Thành và các tuyến đường vành đai mới, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; Việt Nam vẫn kỳ vọng tăng trưởng xuất khẩu khoảng 12% trong năm 2025; Sự phục hồi của thị trường bất động sản và tăng chi tiêu tiêu dùng được kỳ vọng sẽ đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế. Năm 2025 là năm quyết định của Chiến lược phát triển 5 năm 2021-2025 và tạo nền tảng để tăng tốc, bứt phá trong giai đoạn tiếp theo.

- Thách thức

Năm 2025 được các chuyên gia dự báo có những thách thức đáng kể, cụ thể: Tăng trưởng chậm, kinh tế thế giới dự báo tăng 2,8 - 3,3%, thấp hơn mức trước đại dịch; nợ công cao, nhiều quốc gia đối mặt với áp lực tài chính và thâm hụt ngân sách; lạm phát và lãi suất dù giảm dần, nhưng vẫn gây sức ép lên chi tiêu và đầu tư; căng thẳng địa chính trị, xung đột và bảo hộ thương mại có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng; biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, thiên tai ảnh hưởng đến nông nghiệp và gây thiệt hại đáng kể về kinh tế.

VEAM sẽ bị chịu "tác động kép" từ các yếu tố tiêu cực bên ngoài và những hạn chế bất cập nội tại kéo dài nhiều năm. Những thách thức bên ngoài như lĩnh vực động cơ và máy nông nghiệp liên tục sụt giảm trong nhiều năm gần đây, kinh doanh ô tô chưa có dấu hiệu khả quan và chịu cạnh tranh khốc liệt về thuế quan... Những hạn chế vướng mắc bên trong được kể đến như chưa có chiến lược phát triển sản phẩm mới; việc thu hồi công nợ (trong đó bao gồm công nợ hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên); một số dự án đầu tư dở dang kéo dài, không hiệu quả; kết quả kinh doanh kém thua lỗ tại một số đơn vị có vốn góp của VEAM.

1.2. Thị trường Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam năm 2025

Vừa qua, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đây được xem là bước đột phá về chất đối với ngành công nghiệp nước ta và cũng là kim chỉ nam cho sự phát triển của các doanh nghiệp công nghiệp trong thời gian tới.

Đảng và Nhà nước ta xác định việc đầu tư cho các công trình hạ tầng trọng điểm quốc gia và phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo là một trong những trụ cột quan trọng cho việc phát triển nhanh và bền vững, hướng đến mục tiêu “tăng trưởng 2 con số”. Quốc hội khoá XV đã thông qua chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam và Luật Điện lực sửa đổi, quy định nhiều cơ chế, chính sách đột phá để các doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, thiết bị chế tạo và dịch vụ trong nước tham gia các dự án lớn trong các ngành này. Đây là cơ hội thị trường rất lớn để các doanh nghiệp cơ khí nội địa – trong đó có VEAM – mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới quy trình công nghệ nhằm tham gia cung ứng sản phẩm cho các dự án này.

Bộ Công Thương với vai trò quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại trong đó có lĩnh vực cơ khí đã tham mưu ban hành nhiều chính sách, chiến lược quan trọng nhằm tạo cơ sở để ngành cơ khí trong nước phát triển và đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Nhằm thúc đẩy ngành phát triển hơn nữa, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và hoàn thiện các chính sách nhằm tập trung nguồn lực đầu tư, phát triển thị trường cho các phân ngành cơ khí – trong đó chú trọng những phân ngành cơ khí trọng điểm, mũi nhọn phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đồng thời đồng hành, hỗ trợ nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp trong ngành

Bên cạnh đó, với cơ cấu hơn 1/3 dân số là nông dân, nông nghiệp vẫn sẽ là lĩnh vực quan trọng hàng đầu trong nền kinh tế nước ta. Yêu cầu cơ giới hóa nông nghiệp sẽ đóng vai trò ngày càng quan trọng trong quá trình thực hiện chính sách về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn” của Đảng, chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ.

Với nền tảng và thế mạnh sẵn có, VEAM sẽ có thêm nhiều cơ hội đối với thị trường cung cấp máy móc, thiết bị phục vụ nông nghiệp trong giai đoạn tới.

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị kết hợp với việc thành lập quỹ phát triển khoa học công nghệ để hướng đến phát triển các sản phẩm động cơ tiết kiệm năng lượng, năng lượng xanh, đổi mới sáng tạo, căn cứ định hướng phát triển VEAM, kế hoạch sản xuất 5 năm giai đoạn 2022-2026 và tình hình chung của nền kinh tế, thực trạng của VEAM, HĐQT định hướng chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2025 như sau:

2.1. Dự kiến mục tiêu, kế hoạch năm 2025 của Công ty mẹ

- Doanh thu: 7.140 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 6.330 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ: 47,6%.

2.2. Dự kiến mục tiêu, kế hoạch năm 2025 của Công ty mẹ và công ty con, công ty liên kết

- Giá trị sản xuất: 3.581 tỷ đồng.
- Doanh thu: 4.586 tỷ đồng.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

HĐQT xây dựng các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2025 như sau:

1. Chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành thực hiện các giải pháp đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 được ĐHĐCĐ thông qua; tiếp tục thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.

2. Xem xét chấp thuận BCTC năm 2024 và kết quả GSTC tại các đơn vị có vốn góp của VEAM, dự kiến thực hiện trong quý III/2025: Thông qua kế hoạch GSTC, xem xét, chấp thuận BCTC năm 2024 và đơn đốc Ban điều hành triển khai thực hiện.

3. Tiếp tục chỉ đạo giải quyết các tồn tại, vướng mắc của VEAM, cụ thể:

3.1. Việc giải quyết vướng mắc, tồn tại của VM: tiếp tục đơn đốc triển khai việc tìm kiếm các giải pháp để tiêu thụ xe tồn kho tại VM.

3.2. Việc giải quyết vướng mắc, tồn tại việc kinh doanh lô xe Changan và hoạt động của CN MAC: tiếp tục đơn đốc triển khai việc tìm các giải pháp để tiêu thụ số xe Changan; giải quyết các vướng mắc liên quan MAC, CN MAC và VEAM.

3.3. Tiếp tục chỉ đạo giải quyết các vướng mắc tại Nhà máy sắt xộp Bắc Kạn và việc cơ cấu lại vốn VEAM tại MTX đảm bảo tuân thủ trình tự, quy định của VEAM và pháp luật.

3.4. Việc thu hồi nợ quá hạn: Tập trung chỉ đạo tìm kiếm các giải pháp để thu hồi công nợ trong thời gian sớm nhất.

3.5. Các vướng mắc liên quan đến tiêu thụ máy kéo ISEKI và dự án MK4B: Chỉ đạo Ban điều hành tập trung tìm kiếm giải pháp tiêu thụ máy kéo ISEKI.

3.6. Đối với các công ty, đơn vị có kết quả thua lỗ nhiều năm và hoạt động không hiệu quả (gồm: TAMAC, CKTHĐ, VCN, VETRANCO, MTX, MTX HP, VK, CKV, NAKYCO, MAC): tăng cường GSTC thường kỳ và GSTC đặc biệt; xem xét kết quả thực hiện của Ban điều hành về việc quyết toán, giải quyết tồn tại đối với các dự án di dời của các công ty: CKTHĐ, TAMAC, CKV: báo cáo Chủ sở hữu về các dự án tồn đọng, chậm triển khai hoặc triển khai không hiệu quả; tập trung chỉ đạo các đơn vị có đánh giá và đề xuất cụ thể để tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn.

4. Tiếp tục chỉ đạo Ban chỉ đạo 46, Tổng Giám đốc tiếp tục chỉ đạo, rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ còn lại của Công ty mẹ. Trong đó, tập trung và sớm ban hành một số Quy chế quan trọng để triển khai áp dụng; dự kiến triển khai các quy chế còn lại trong năm 2025.

5. HĐQT tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng các Đề án:

- Đề án cơ cấu lại VEAM.
- Đề án vị trí việc làm.
- Đề án phát triển trung hạn và định hướng tầm nhìn dài hạn của VEAM.
- Đề án ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của VEAM.

6. Chỉ đạo nội dung liên quan đến công tác KTNB và GSTC đối với Công ty

mẹ và các đơn vị thành viên: tăng cường hơn nữa công tác KTNB và hoạt động GSTC theo định kỳ.

7. Chỉ đạo Tổng Giám đốc rà soát và triển khai công tác giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư tại các đơn vị trong giai đoạn năm 2021 đến năm 2024 làm cơ sở định hướng kế hoạch đầu tư của các đơn vị trong thời gian tới.

8. Chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai tổ công tác để hỗ trợ, đánh giá hiệu quả SXKD tại một số đơn vị khó khăn đối với các sản phẩm hiện nay để có định hướng chiến lược sản phẩm và đảm bảo hiệu quả SXKD.

9. Chỉ đạo thực hiện các công việc liên quan để đảm bảo quyền lợi của VEAM trên cơ sở các bản án hình sự sơ thẩm và phúc thẩm của toà án có thẩm quyền liên quan đến các vụ việc xảy ra tại VEAM, như các vụ việc xảy ra tại Văn phòng Công ty mẹ, VM, VF, VETRANCO.

10. Chỉ đạo, giám sát việc chi trả cổ tức năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

11. Xem xét, quyết định đối với các Nghị quyết của HĐQT không còn phù hợp với tình hình hiện tại trên cơ sở Báo cáo, đề xuất của Tổng Giám đốc (nếu có).

12. Tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện công tác quyết toán cổ phần hóa của VEAM tại thời điểm chính thức chuyển giao sang công ty cổ phần.

13. Tiếp tục thực hiện các kiến nghị, kết luận, chỉ đạo của các cơ quan thẩm quyền và các Kết luận thanh tra liên quan đến các công ty con, công ty liên kết.

14. Các nội dung khác theo thẩm quyền của HĐQT.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025, kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 xem xét thông qua./. *nh* *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Khải Hoàn

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông VEAM

I. TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP

1. Thông tin chung công ty cổ phần

- Tên gọi: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (VEAM).

- Trụ sở chính: Lô D, khu D1, Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội (toà nhà VEAM, ngõ 689 Lạc Long Quân).

- Điện thoại: +84-24-62.800.802; Fax: +84-24-62.800.809

- Website: www.veamcorp.com

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0100103866, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01/7/2024.

- Vốn điều lệ: 13.288.000.000.000 đồng (mười ba nghìn hai trăm tám mươi tám tỷ đồng).

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp được thành lập ngày 12/5/1990.

- Ngày 01/7/2010, Công ty mẹ VEAM được chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên có tên gọi là Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

- Ngày 24/01/2017, Công ty mẹ VEAM chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với tên gọi là Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP.

3. Lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh

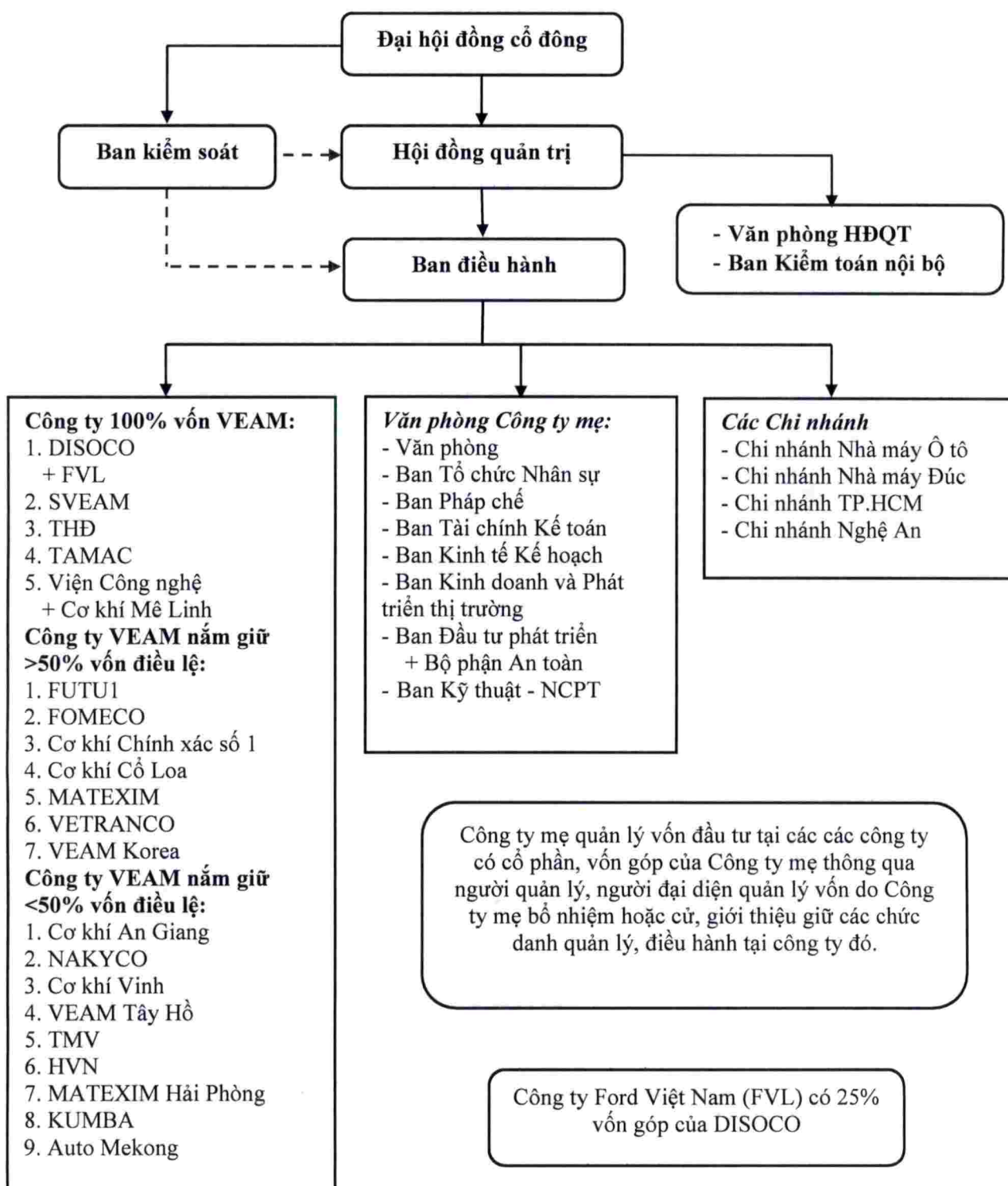
Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của VEAM gồm các lĩnh vực: sản xuất lắp ráp và kinh doanh ô tô; đúc kim loại; kinh doanh thương mại; đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác hoạt động trong các lĩnh vực: động cơ và máy nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, ô tô, xe máy; kinh doanh khác.

4. Mô hình tổ chức, quản trị

Mô hình tổ chức, quản trị của VEAM (sơ đồ dưới đây) gồm Văn phòng VEAM và các chi nhánh. Trong đó Chi nhánh Nhà máy Ô tô (VM) và Chi nhánh Nhà máy Đức (VF) là các đơn vị hạch toán độc lập, được giao quyền trực tiếp sản xuất kinh doanh.

VEAM cử người quản lý, người đại diện vốn tại các công ty có vốn góp của VEAM là các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn.

TỔ CHỨC QUẢN LÝ VEAM MÔ HÌNH CÔNG TY MẸ - CÔNG TY CON



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình năm 2024

Đầu năm 2024, bối cảnh thế giới còn nhiều khó khăn, lạm phát tại Mỹ, châu Âu vẫn ở mức cao, nền kinh tế dự báo tăng trưởng chậm lại sau khi bị ảnh hưởng nghiêm trọng từ sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu hậu Covid-19. Cùng với đó, xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới.

Tuy nhiên, nhờ những nỗ lực của Chính phủ và các bộ ngành, cùng với việc các thị trường xuất khẩu khởi sắc hơn, tình hình kinh tế – xã hội nước ta năm 2024 tiếp tục xu hướng phục hồi rõ nét, tăng trưởng khởi sắc dần qua từng tháng, từng quý, lạm phát thấp hơn mức mục tiêu, các cân đối lớn được đảm bảo, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đạt và vượt mục tiêu đề ra, là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới. GDP năm 2024 tăng 7,04%, không chỉ đạt mà còn vượt kỳ vọng Quốc hội đề ra, 15/15 chỉ tiêu đều đạt được, tăng trưởng đều ở cả ba khu vực: nông, lâm, thủy sản; công nghiệp và dịch vụ.

2. Một số yếu tố ảnh hưởng đối với VEAM

- Cuộc chiến Nga - Ukraine chưa có dấu hiệu kết thúc cùng với xung đột tại dải Gaza leo thang, các cuộc tấn công hoạt động vận tải tại Biển Đỏ khiến nền kinh tế thế giới nói chung tiếp tục gặp nhiều khó khăn.

- Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; nguy cơ về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gia tăng... Đặc biệt, cơn bão số 3 (Yagi) đã gây thiệt hại nghiêm trọng, nặng nề về người, tài sản, cây trồng, vật nuôi, các hạ tầng kinh tế - xã hội. Nhiều công ty có vốn góp của VEAM cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp do cơn bão dẫn đến hư hại nhà xưởng, thiết bị, giảm đơn hàng...

3. Kết quả hoạt động năm 2024

3.1. Kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty mẹ

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh (%)	
				TH 2024/TH 2023	TH 2024/KH 2024
1	2	3	4	5=4/2	6=4/3
1. Tổng doanh thu	8.258,7	6.413,8	6.848,7	83%	107%
- Doanh thu thuần BH&CCDV	318,5	552,7	316,9	99%	57%
+ Sản xuất công nghiệp	292,8	495,2	302,8	103%	61%
+ Thương mại, dịch vụ	25,7	57,5	14,1	55%	25%
- Doanh thu tài chính	7.940,2	5.861,1	6.531,8	82%	111%
2. Lợi nhuận trước thuế	6.957,8	5.544,1	6.391,7	92%	115%
3. Lợi nhuận sau thuế	6.760,8	5.488,9	6.253,4	92%	114%

(Số liệu theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

- Hoạt động sản xuất công nghiệp được thực hiện bởi các Chi nhánh Nhà máy Đúc và Nhà máy Ô tô.

- Hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ được thực hiện bởi Văn phòng Công ty mẹ và Chi nhánh Nghệ An.

- Hoạt động đầu tư tài chính bao gồm các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại các công ty con, công ty liên kết và đầu tư tài chính ngắn hạn.

- Hoạt động sản xuất công nghiệp tuy chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng đã có sự tăng trưởng trở lại so với năm 2023. Hoạt động kinh doanh thương mại tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong công tác tiêu thụ xe Changan và máy kéo ISEKI tồn kho. Trong khi đó, Công ty mẹ tiếp tục chú trọng đảm bảo an toàn vốn nên các hoạt động kinh doanh vật tư chủ yếu phục vụ mục đích quản trị. Doanh thu bán hàng do vậy chỉ ở mức gần tương đương năm 2023 và đạt khá thấp so với kế hoạch 2024.

- Những biến động liên tiếp của nền kinh tế thế giới cũng như kinh tế Việt Nam nói chung đã tác động lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp có vốn VEAM, doanh thu tài chính do vậy đã được dự báo sụt giảm so với năm 2023 ngay từ khi Công ty mẹ xây dựng kế hoạch đầu năm. Tuy nhiên, Công ty mẹ vẫn nỗ lực tối ưu hóa dòng tiền, qua đó doanh thu tài chính vẫn vượt 11% kế hoạch năm.

- Bên cạnh việc tối ưu hóa các nguồn thu, VEAM cũng tăng cường rà soát tiết giảm các chi phí nhằm tối đa hóa lợi nhuận. Lợi nhuận sau thuế do vậy mặc dù bằng 92% năm 2023 nhưng đã vượt 14% so với kế hoạch năm.

- Công ty mẹ tiếp tục tập trung vào việc tìm các giải pháp giải quyết các tồn tại: hàng tồn kho lâu năm tại VM; công nợ phải thu quá hạn; tồn tại vướng mắc về kinh doanh xe Changan; thua lỗ tại một số công ty con, công ty liên kết...; đẩy mạnh các hoạt động hợp tác sản xuất giữa các công ty có vốn góp VEAM.

3.2. Kết quả SXKD của các công ty con

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh (%)	
				TH 2024/TH 2023	TH 2024/KH 2024
1	2	3	4	5=4/2	6=4/3
1. Giá trị sản xuất công nghiệp	2.908,5	2.942,2	2.975,3	102%	101%
2. Doanh thu thuần BH&CCDV	3.730,8	3.759,0	3.991,4	107%	106%
+ SX công nghiệp	3.321,3	3.425,4	3.532,1	106%	103%
+ Thương mại	409,5	333,6	459,3	112%	138%
3. Lợi nhuận trước thuế	551,2	348,9	650,1	118%	186%

- Mặc dù nền kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều biến động, tuy nhiên hòa chung với sự phục hồi của kinh tế trong nước, các công ty con có vốn góp của

VEAM vẫn nỗ lực duy trì hoạt động tăng trưởng cũng như ổn định công việc, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Hầu hết các chỉ tiêu chung của các công ty con đều tăng so với năm 2023 và vượt mục tiêu kế hoạch cả năm, đặc biệt lợi nhuận tăng 87% kế hoạch năm 2024 (có đóng góp lớn từ hiệu quả của DISOCO). Ngoài ra, các công ty con cũng không ngừng nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới, mở rộng khách hàng để đẩy mạnh doanh thu cũng như tìm kiếm thêm lợi nhuận.

- Nhóm 4 công ty DISOCO, SVEAM, FUTU1, FOMECO tiếp tục là những Công ty có doanh thu lớn, đóng góp hơn 90% doanh thu SXCN của các công ty con.

3.3. Hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết

Ô tô	Tiêu thụ		Thị phần 2024	So sánh
	2023	2024		
Toyota	59.207	68.128	23,0%	115%
+ CKD	31.121	27.874	16,1%	90%
+ CBU	28.086	40.254	32,7%	143%
Ford	38.322	42.175	14,2%	110%
+ CKD	26.536	27.422	15,9%	103%
+ CBU	11.786	14.753	12,0%	125%
Honda	23.802	28.267	9,6%	119%
+ CKD	15.652	15.380	8,9%	98%
+ CBU	8.150	12.887	10,5%	158%
VAMA	276.377	295.979		107%
+ CKD	181.380	172.730		95%
+ CBU	94.997	123.249		130%
Xe máy Honda	2.087.887	2.147.025	~80%	103%

(Số liệu tiêu thụ ô tô là số bán lẻ; Thị phần chỉ tính xe trong VAMA)

- Thị trường ô tô bắt đầu có dấu hiệu hồi phục từ quý 2/2024 với xu hướng tiêu thụ chủ yếu là các dòng xe CBU. Tháng 11/2024 đã ghi nhận doanh số cao nhất kể từ đầu năm với sản lượng tiêu thụ tăng 14% so với tháng 10/2024 cũng như tăng 58% so với tháng 11/2023. Với việc Chính phủ ban hành Nghị định số 109/2024/NĐ-CP ngày 29/8/2024 (giảm 50% lệ phí trước bạ), thị trường ô tô đã có sự bùng nổ trong những tháng cuối năm 2024, tổng tiêu thụ của các thành viên VAMA tăng 7% so với năm 2023, trong đó TMV, FVL và HVN tăng lần lượt 15%, 10% và 19%.

- Về thị phần, tổng ba liên doanh của VEAM chiếm 46,8% doanh số VAMA, tăng 2,9% thị phần so với cả năm 2023. Đặc biệt, thị phần của TMV đã có dấu hiệu hồi phục tích cực.

- Thị trường xe máy truyền thống có xu hướng chững lại trong khi xe điện bắt đầu được thị trường đón nhận. Mặc dù HVN vẫn chiếm phần lớn thị phần xe máy nhưng số lượng xe tiêu thụ chỉ tăng nhẹ ở mức 3%.

- Hoạt động của Chi nhánh Công ty TNHH Mekong Auto (CN MAC): Hiện tại CN MAC không đủ điều kiện để sản xuất, lắp ráp ô tô; VEAM tiếp tục phối hợp với Chi nhánh MAC để giải quyết các vấn đề tồn tại liên quan.

- Công ty Cơ khí An Giang sụt giảm mạnh ở mảng sản xuất (cầu sắt, tháp sậy, máy nông nghiệp...) và mảng đầu tư tài chính. Công ty VEAM Tây Hồ vẫn duy trì ổn định việc cho thuê 100% diện tích văn phòng, trong khi đó Công ty CK Vinh và NAKYCO tiếp tục tạm dừng hoạt động. Công ty Matexim Hải Phòng không thể triển khai các hoạt động kinh doanh do thiếu vốn và các khó khăn về tài chính.

3.4. Một số chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2023	Năm 2024	So sánh (%)
1	2	3	4=3/2
A. Công ty mẹ			
1. Doanh thu thuần về BH&CCDV	318,5	316,9	99%
2. Lợi nhuận gộp	(112,6)	26,3	
+ Tỷ suất lợi nhuận gộp /doanh thu (%)		8,3%	
3. Doanh thu tài chính	7.940,2	6.531,8	82%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.760,8	6.253,4	92%
5. Tỷ suất LNST/vốn điều lệ (%)	50,9%	47,1%	
B. Hợp nhất			
1. Doanh thu thuần về BH&CCDV	3.806,4	4.103,4	108%
2. Lợi nhuận gộp	447,9	625,7	140%
+ Tỷ suất lợi nhuận gộp /doanh thu (%)	11,8%	15,2%	
3. Doanh thu tài chính	1.205,1	857,6	71%
4. Lãi trong công ty liên doanh, liên kết	5.640,1	6.729,7	119%
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.265,2	7.431,7	119%
6. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	6.201,1	7.361,2	119%
7. Lãi cơ bản (đồng)/cổ phiếu (EPS)	4.562	5.540	121%

(Số liệu theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

- Đối với Công ty mẹ, doanh thu thuần về BH&CCDV gần tương đương so với năm 2023, trong đó doanh thu SXCN đã tăng trở lại sau vài năm sụt giảm gần đây. Lợi nhuận gộp tăng cao do Công ty mẹ đã thực hiện việc trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại VM trong năm 2023. Hoạt động đầu tư tài chính tuy sụt giảm nhưng vẫn ở mức hiệu quả cao, đóng góp lớn kết quả lợi nhuận, qua đó Công ty mẹ đã hoàn thành mục tiêu quan trọng nhất đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Ngoại trừ doanh thu tài chính, nhiều chỉ tiêu hợp nhất đều tăng so với năm 2023. Đặc biệt lợi nhuận gộp hợp nhất tăng 40%, lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng 19% đã phản ánh sự hồi phục mạnh trong hoạt động SXKD của các doanh nghiệp có vốn góp VEAM sau một năm 2023 đầy khó khăn.

4. Tình hình thị trường và sản phẩm năm 2024

4.1. Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu

TT	Sản phẩm	ĐVT	Thực hiện 2023	Năm 2024		Thực hiện 2024 so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023	KH 2024
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
1	Động cơ các loại	Cái	10.168	8.250	10.772	106%	131%
2	Máy kéo	Cái	491	415	483	98%	116%
3	Máy xay xát	Cái	1.151	1.200	772	67%	64%
4	Máy phát điện	Cái	36	50	48	133%	96%
5	Vòng bi	Tr.V	13,2	10,2	11,9	90%	117%
6	Hộp số	Hộp	16.537	19.460	11.385	69%	59%
7	Máy thổi khí	Cái	262	420	122	47%	29%
8	Bơm nước	Cái	773	600	480	62%	80%
9	Ru lô cao su	Cặp	92.941	84.000	96.226	104%	115%
10	Máy cắt lúa	Cái	142	100	190	134%	190%
11	Phụ tùng máy động lực	Tỷ đ	297,6	355,5	339,6	114%	96%
12	Phụ tùng xe máy	Tỷ đ	1.619,2	1.605,0	1.689,3	104%	105%
13	Phụ tùng ô tô	Tỷ đ	-	20,0	4,5		23%
14	Ô tô	Cái	216	1.065	235	109%	22%

- Các sản phẩm tiêu thụ chủ yếu của VEAM về động cơ và máy nông nghiệp do các công ty có vốn góp của VEAM sản xuất và kinh doanh như THĐ (Cơ khí Trần Hưng Đạo), Bông Sen (TAMAC), VINAPPRO & VIKYNO (SVEAM), Cơ khí An Giang; về ô tô có các sản phẩm xe tải mang thương hiệu VEAM do Nhà máy ô tô VEAM sản xuất.

- Nhiều sản phẩm máy nông nghiệp có dấu hiệu phục hồi sau quãng thời gian liên tiếp sụt giảm như động cơ (tăng 6%), máy phát điện (tăng 33%), ru lô cao su (tăng 4%), máy cắt lúa (tăng 34%). Tuy nhiên, một số sản phẩm vẫn còn doanh số khá thấp như hộp số, máy thổi khí, bơm nước, máy xay xát.

- Mảng sản phẩm phụ trợ tính chung đã có dấu hiệu phục hồi, trong đó phụ tùng ô tô bắt đầu có đơn hàng trở lại trong nửa cuối năm 2024. Phụ tùng xe máy (chiếm tỷ trọng 83% toàn bộ doanh thu phụ trợ) và phụ tùng máy động lực cũng đều tăng so với năm 2023, trong đó doanh thu phụ tùng xe máy hoàn thành vượt 5% mục tiêu năm 2024.

- Sản phẩm ô tô VEAM mặc dù đã có một số tín hiệu tích cực, tiêu thụ tăng 9% so với năm 2023 tuy nhiên vẫn đạt rất thấp (22%) so với kế hoạch.

4.2. Cơ cấu sản phẩm theo ngành

Đơn vị tính: tỷ đồng

Loại sản phẩm	Thực hiện 2023	Năm 2024		Thực hiện 2024 so với	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023	KH 2024
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/2</i>	<i>6=4/3</i>
Máy NN & sản phẩm khác	1.617,1	1.561,9	1.567,9	97%	100%
Công nghiệp hỗ trợ	2.093,5	2.180,5	2.236,4	107%	103%
Ô tô	116,1	295,2	101,7	88%	34%
Tổng	3.826,7	4.037,6	3.906,0	102%	97%

- Ngoài mảng công nghiệp hỗ trợ, hai mảng sản phẩm chính còn lại của VEAM vẫn gặp nhiều khó khăn với doanh thu sụt giảm từ 3% đến 12%.

- Sản phẩm ô tô các năm trước đây chiếm tỉ trọng khá cao trong cơ cấu giá trị sản phẩm nhưng từ năm 2018 đến nay sụt giảm mạnh. Các sản phẩm công nghiệp phụ trợ vẫn đóng góp lớn vào doanh thu sản xuất công nghiệp của VEAM khi thường xuyên chiếm trên 50% tỷ trọng.

4.3. Sản phẩm xuất khẩu

TT	Sản phẩm	ĐVT	Thực hiện 2023	Năm 2024		Thực hiện 2024 so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023	KH 2024
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7=6/4</i>	<i>8=6/5</i>
1	Động cơ các loại	Cái	2.580	2.500	2.408	93%	96%
2	Máy xay xát	Cái	372	350	240	65%	69%
3	Ru lô cao su	Cặp	41.075	42.000	49.032	119%	117%
*	Kim ngạch xuất khẩu	Tr.\$	41,1	40,8	44,6	109%	109%

- Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 9% so với năm 2023 cũng như kế hoạch năm, trong đó mảng sản phẩm phụ trợ đã có dấu hiệu phục hồi.

- Ngoại trừ thị trường Mỹ sụt giảm, các thị trường xuất khẩu phụ trợ chính như Trung Quốc, Đài Loan, Italia, Nhật Bản... vẫn duy trì được sự ổn định trong khi xuất khẩu vào các khu chế xuất đã tăng trở lại. Thị trường Brasil bước đầu đã có sản lượng ổn định, mang lại doanh thu khoảng 30 tỷ đồng trong năm 2024. Một số thị trường xuất khẩu máy nông nghiệp như Myanmar, Malaysia, Indonesia, Philippines... gặp nhiều khó khăn do đồng tiền mất giá, sức mua giảm sút cũng như bất ổn chính trị.

- Các đơn vị đóng góp nhiều cho giá trị xuất khẩu: FOMECO (19,9 triệu USD), SVEAM (8,5 triệu USD), DISOCO (7,4 triệu USD), FUTU1 (4,3 triệu USD), VF (2,6 triệu USD), CK THĐ (1,1 triệu USD), CKCL (0,8 triệu USD).

III. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Dự báo tình hình năm 2025

1.1. Thuận lợi

Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy biến động, song không ít cơ hội khi nền kinh tế thế giới tiếp tục chịu tác động từ thách thức và xu hướng mới. Sự dịch chuyển của các chuỗi cung ứng, cuộc cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các cường quốc, cùng đột phá trong năng lượng tái tạo và công nghệ tiên tiến sẽ góp phần vẽ nên bức tranh kinh tế phức tạp, nhưng đầy tiềm năng.

Ngân hàng Thế giới (World Bank) dự báo Việt Nam có thể đạt tăng trưởng GDP 6,6% trong năm 2025, cao hơn 0,6 điểm phần trăm so với con số đưa ra vào tháng 6/2024, còn Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo 6,1%, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo 6,6%.

Tại kỳ họp bất thường vào tháng 2/2025, Quốc hội đã thông qua bổ sung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên, cao hơn hẳn so với mục tiêu GDP tăng 6,5-7% đã được thông qua trước đó. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng bình quân cũng được đề nghị điều chỉnh lên mức khoảng 4,5-5% GDP so với 4,5% thông qua trước đó.

1.2. Khó khăn

Tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, các xung đột địa chính trị vẫn là một trong các rủi ro lớn nhất với kinh tế thế giới. Bất ổn tại Trung Đông cũng đang và sẽ tạo ra tác động đáng kể đến nền kinh tế toàn cầu khi đây là khu vực sản xuất, cung cấp dầu mỏ lớn. Căng thẳng thương mại Mỹ - Trung đang ngày càng trở nên gay gắt, đặc biệt trong cuộc chiến về công nghệ (Mỹ có thể tiếp tục hoặc thậm chí tăng cường biện pháp ngăn chặn đối với doanh nghiệp công nghệ Trung Quốc như Huawei, TikTok...).

Đối với VEAM, một số tồn tại, vướng mắc của giai đoạn trước đây vẫn chưa thể giải quyết dứt điểm, đặc biệt là công nợ quá hạn (trong đó bao gồm công nợ hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên). Lĩnh vực động cơ và máy nông nghiệp liên tục sụt giảm trong nhiều năm gần đây, kinh doanh ô tô chưa có dấu hiệu khả quan. VM dự kiến còn nhiều khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu tiêu thụ hàng tồn kho lâu năm, các sản phẩm mới đưa ra thị trường còn hạn chế. Hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính dự báo ở mức tăng nhẹ so với năm 2024.

Việc Mỹ áp thuế đối ứng với Việt Nam ở mức 46% (nằm trong nhóm các nước bị áp thuế cao nhất) dự báo sẽ tạo nhiều tác động tiêu cực với các doanh nghiệp VEAM (bao gồm các công ty có hoạt động xuất khẩu trực tiếp và các công ty tham gia chuỗi cung ứng gián tiếp).

Các công ty con là công ty cổ phần muốn cơ cấu lại tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty mẹ vẫn rất khó khăn do cần phải đánh giá, phân tích và đề xuất phương án phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị, bám sát định hướng phát triển tổng thể của VEAM.

2. Mục tiêu kế hoạch Công ty mẹ năm 2025

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	So sánh (%)	
				TH 2024/KH 2024	KH 2025/TH 2024
1	2	3	4	5=3/2	6=4/3
1. Tổng doanh thu	6.413,8	6.848,7	7.139,8	107%	104%
- Doanh thu thuần BH & CCDV	552,7	316,9	448,3	57%	141%
+ Sản xuất công nghiệp	495,2	302,8	425,7	61%	141%
+ Thương mại, dịch vụ	57,5	14,1	22,6	25%	160%
- Doanh thu tài chính	5.861,1	6.531,8	6.691,5	111%	102%
2. Lợi nhuận trước thuế	5.544,1	6.391,7	6.396,1	115%	100%
3. Lợi nhuận sau thuế	5.488,9	6.253,4	6.330,3	114%	101%

(i) Kế hoạch năm 2025 của Công ty mẹ chưa bao gồm phương án bán tiêu thụ xe tồn tại VM;

(ii) Kế hoạch LNST năm 2025 chưa bao gồm trích lập bổ sung hoặc hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cuối năm.

- Công ty mẹ đặt mục tiêu đạt tăng trưởng cao về doanh thu bán hàng từ các sản phẩm công nghiệp, trong đó nhiệm vụ trọng tâm vẫn là đẩy mạnh tiêu thụ các dòng xe đang sản xuất cũng như các dòng xe mới đưa ra thị trường. Công ty mẹ dự kiến tạm dừng thực hiện hoạt động kinh doanh vật tư và ưu tiên tập trung tiêu thụ xe Changan và máy kéo ISEKI tồn kho. Ngoài ra, VEAM cũng song song tập trung tìm kiếm các phương án để nhanh chóng hoàn thành mục tiêu tiêu thụ số lượng xe tồn kho lâu năm tại VM (hiện đang triển khai thông qua hình thức bán đấu giá).

- Doanh thu tài chính dự kiến tăng nhẹ so với năm trước do dự báo hiệu quả của các hoạt động đầu tư tài chính dài hạn cũng như đầu tư tài chính ngắn hạn không có nhiều biến động.

- Cũng như doanh thu tài chính, lợi nhuận sau thuế dự kiến tăng nhẹ 1% so với thực hiện 2024 (doanh thu bán hàng tuy dự báo tăng cao nhưng chiếm tỷ trọng chưa lớn trong cơ cấu tổng doanh thu của VEAM).

- Một số nhiệm vụ trọng tâm khác của Công ty mẹ trong năm 2025 như:

+ Tiếp tục đặt mục tiêu tập trung tìm giải pháp về pháp lý, về thị trường, tháo gỡ khó khăn để đẩy mạnh tiêu thụ lượng xe tồn tại VM cũng như xe ô tô Changan và máy kéo ISEKI.

+ VM tiếp tục tìm kiếm, đề xuất phương án phù hợp để tiêu thụ xe tồn kho nhanh chóng, hiệu quả, đúng trình tự tuân thủ các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, VM tập trung phát triển các dòng xe mới nhằm bám sát kế hoạch đưa xe ra thị trường, đảm bảo tiến độ và hiệu quả về doanh thu – lợi nhuận.

+ VF tiếp tục triển khai đồng bộ các khâu trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm; chủ động khắc phục các vấn đề khó khăn liên quan đến máy móc, con người...

+ Tham gia vào các lĩnh vực mới: công nghiệp đường sắt, công nghiệp năng lượng, đổi mới sang tạo, chuyển đổi số,...

3. Mục tiêu kế hoạch Công ty mẹ và các Công ty con, Công ty liên kết năm 2025

- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty mẹ, các Công ty con và Công ty liên kết (không bao gồm các Công ty liên doanh), các chỉ tiêu chung được dự kiến như sau: Giá trị sản xuất công nghiệp ~3.580,8 tỷ đồng; Tổng doanh thu bán hàng ~4.586,4 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế 6.764,6 tỷ đồng.

- VEAM đang tiếp tục xem xét đánh giá, chỉ đạo các đơn vị 100% vốn VEAM, Người đại diện tại các công ty có vốn góp của VEAM thực hiện rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 bám sát với thực tế và đúng với năng lực của từng đơn vị cũng như định hướng của VEAM.

- Các chỉ tiêu kế hoạch chung năm 2025 nêu trên chỉ nhằm đánh giá cũng như định hướng cho hoạt động của VEAM một cách toàn diện và không phải là các chỉ tiêu đề nghị thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

4. Một số giải pháp thực hiện

4.1. Về công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

a) Tiếp tục xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại để hoàn thành mục tiêu quyết toán cổ phần hóa.

b) Hoàn thiện đề án tái cơ cấu VEAM với mục tiêu thoái vốn ở các đơn vị có vốn góp của VEAM nhưng đang hoạt động không hiệu quả và có ngành nghề hoạt động không tập trung vào định hướng phát triển của VEAM trong tương lai, khắc phục sở hữu chéo giữa các đơn vị có vốn góp VEAM, tập trung nguồn lực vào các công ty có ngành nghề kinh doanh phù hợp với VEAM.

4.2. Về công tác kinh doanh và phát triển thị trường

a) Chủ động, tích cực thực hiện công tác nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, tham gia các hội chợ, triển lãm; Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm mới để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế.

b) Triển khai cập nhật, bổ sung catalogue các sản phẩm của VEAM (bao gồm sản phẩm các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết có khả năng sản xuất) để giới thiệu với các đối tác; bổ sung, hoàn thiện video giới thiệu về VEAM; triển khai việc nâng cấp Website của VEAM đồng thời lập phương án/kế hoạch xây dựng nhận diện thương hiệu VEAM trong thời gian tới.

c) Tìm kiếm đẩy mạnh hợp tác với các đối tác có uy tín trong và ngoài nước trên cơ sở định hướng phát triển của các đơn vị thành viên.

4.3. Công tác hợp tác sản xuất

a) Phối hợp với các đơn vị có vốn góp VEAM rà soát, triển khai xây dựng quy chế, chính sách về quảng cáo, xúc tiến thương mại, đào tạo... xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu về hợp tác sản xuất cụ thể đối với từng đơn vị.

b) Tìm kiếm cơ hội hợp tác sản xuất các sản phẩm trong ngành công nghiệp hỗ trợ để tham gia sâu rộng hơn nữa vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

4.4. Về công tác đầu tư

a) Chú trọng đầu tư thiết bị hiện đại nhằm tăng năng suất lao động, đồng thời có khả năng chế tạo những sản phẩm công nghệ cao nhằm nâng cao hiệu quả và vị thế thương hiệu VEAM.

b) Giải quyết những tồn tại vướng mắc trong công tác quyết toán đầu tư tại một số đơn vị có vốn góp của VEAM.

4.5. Về công tác tài chính, thu hồi công nợ

a) Tiếp tục công tác kiểm tra giám sát tài chính tại các đơn vị thành viên, có phương án/kế hoạch giải quyết và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong báo cáo giám sát tài chính đối với các công ty con, công ty liên kết, đặc biệt tập trung giám sát đối với các đơn vị giám sát đặc biệt.

b) Tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ, trong đó có các biện pháp tái cơ cấu công ty con để có nguồn trả nợ hoặc có điều kiện khôi phục sản xuất kinh doanh để trả nợ. Đối với các đơn vị có công nợ lâu năm, tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết để thu hồi công nợ hiệu quả.

4.6. Về công tác tổ chức, nhân sự

a) Tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, luân chuyển cán bộ năm 2025 của Văn phòng Công ty mẹ.

b) Xem xét tăng cường nhân lực từ Văn phòng Công ty mẹ hỗ trợ các Chi nhánh và Công ty con, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực.

c) Thực hiện việc xây dựng cơ chế trả lương phù hợp để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

d) Tiếp tục kiện toàn nhân sự Ban điều hành và trưởng các Ban chức năng của VEAM.

4.7. Các công tác khác

a) Tiếp tục thực hiện kế hoạch 5 năm 2021-2025 theo Nghị quyết số 123/NQ-HĐQT ngày 26/8/2022 của HĐQT và triển khai rà soát điều chỉnh cho phù hợp với thực tế thị trường; Tổ chức xây dựng kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 gắn liền với đề án tái cơ cấu VEAM.

b) Tiến hành xây dựng và thực hiện kế hoạch ứng dụng chuyển đổi số, xây dựng các hệ thống phần mềm để tăng cường hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị.

c) Tăng cường áp dụng Kaizen, 5S trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thường xuyên phổ biến, tuyên truyền kết hợp với tăng cường kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động.

d) Tăng cường công tác an sinh xã hội cũng như hưởng ứng các hoạt động cần thiết do Chính phủ, các Bộ, Ban, ngành phát động và tổ chức.

đ) Kiến nghị với Chính phủ, Quốc hội, Bộ/ngành và các Cơ quan chức năng về việc xem xét điều chỉnh các chính sách thuế đối với máy nông nghiệp và ngành ô tô nhằm đảm bảo sự cạnh tranh bình đẳng giữa sản phẩm sản xuất trong nước và nhập khẩu.

e) Xem xét, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành có các giải pháp hỗ trợ VEAM tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ô tô, máy nông nghiệp, đặc biệt là tiêu thụ hàng tồn kho.

g) Ban hành và triển khai thực hiện "Chương trình hành động của VEAM" theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, VP HĐQT, KTKH.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Giang

Số: 05 /BC-BKS

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được ĐHĐCĐ thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên VEAM ngày 20 tháng 6 năm 2024;

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 kết quả kiểm tra, giám sát năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2024

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về tổ chức

Ban kiểm soát VEAM gồm 03 (ba) thành viên, với tư cách là đại diện cổ đông thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực quản lý và quản trị doanh nghiệp tại VEAM. Công việc của Ban kiểm soát được thống nhất phân công như sau: 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên thực hiện nhiệm vụ theo phân công. Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2022 – 2027 với nhân sự như sau:

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Phương Lan	Trưởng ban	24/6/2022		Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Diên	Thành viên	24/6/2022		Cử nhân kinh tế
3	Lê Thị Thanh Bình	Thành viên	24/6/2022		Cử nhân kinh tế

2. Hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát

Năm 2024, các thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành các công việc, nhiệm vụ được phân công phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ VEAM. Hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát cụ thể như sau:

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng ban kiểm soát

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ VEAM; Giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban điều hành việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Giám sát, thẩm định báo cáo kết quả, hiệu quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của VEAM; Sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành về tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và chính xác của các số liệu tài chính, sự phù hợp Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam và chính sách tài chính hiện hành.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm Công ty mẹ năm 2023, Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 của VEAM.

- Giám sát việc tuân thủ các quy chế, quy trình, quy định đã ban hành; Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo các thông tin công bố được đầy đủ, chính xác và kịp thời.

- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ với cổ đông (chi trả cổ tức năm 2023) để đảm bảo quyền và lợi ích của các cổ đông.

- Tham gia kiểm toán cùng với Ban Kiểm toán nội bộ theo đề nghị của HĐQT.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

- Được mời và tham dự 23/23 phiên họp HĐQT mở rộng.

2.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của thành viên chuyên trách

- Thực hiện nhiệm vụ một cách khách quan, trung thực, đưa ra ý kiến đóng góp trong công tác quản lý điều hành trong quá trình giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ VEAM; Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm Công ty mẹ năm 2023, Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 của VEAM

- Xem xét, kiểm tra doanh thu, công nợ, hàng tồn kho Công ty mẹ.

- Xem xét, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 Công ty mẹ; hàng quý có báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ và việc triển khai nghị quyết của HĐQT trong năm 2024 đối với HĐQT và Ban điều hành.

- Giám sát, đánh giá việc tuân thủ chính sách thuế, tài chính.

- Tham gia kiểm toán cùng với Ban Kiểm toán nội bộ theo đề nghị của HĐQT.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

- Được mời và tham dự 21/23 phiên họp HĐQT mở rộng.

2.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của thành viên kiêm nhiệm

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ VEAM; Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Tham gia thẩm định Báo cáo tài chính năm Công ty mẹ năm 2023, Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 của VEAM..

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

- Được mời và đã tham dự 02/23 phiên họp HĐQT mở rộng.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2024, Ban kiểm soát họp 04 lần và gửi thư điện tử lấy ý kiến của các thành viên về các nội dung:

- Hợp thẩm định Báo cáo tài chính của năm 2023 và thẩm định Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 và thông qua nội dung dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Hợp về Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị VEAM năm 2023 và các quý I, II, III năm 2024; đồng thời kiến nghị, đề xuất với HĐQT và Ban điều hành về các nội dung liên quan.

- Hợp thông qua nội dung lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của VEAM trình cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024; cử các thành viên tham gia Tổ kiểm toán cùng Ban Kiểm toán nội bộ.

- Hợp với Ban Tài chính - Kế toán và Công ty kiểm toán độc lập về các vấn đề còn tồn tại của Công ty mẹ, các Chi nhánh trong lập Báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2024.

Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT mở rộng và các cuộc họp giao ban của Ban điều hành; tham gia ý kiến, kiến nghị về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM.

Hoạt động của Ban kiểm soát bám sát các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên; các quy định tại Điều lệ VEAM, pháp luật Nhà nước và các quy chế, quy định, quy trình, nghị quyết, quyết định của VEAM.

4. Kết quả giám sát

4.1. Kết quả giám sát hoạt động đối với Hội đồng quản trị

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã bầu bổ sung 04 Thành viên HĐQT. HĐQT đã bầu Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc VEAM. HĐQT gồm có 06 thành viên (trong đó có 02 thành viên độc lập HĐQT).

Trong năm 2024, HĐQT thông qua việc thống nhất nội dung tại các cuộc họp, đã ban hành các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy trình để thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo các hoạt động của VEAM, cụ thể:

- Ban hành Chương trình, kế hoạch công tác năm 2024 của HĐQT;

- Thông qua kế hoạch, nội dung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024;

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tiễn của VEAM và tuân thủ quy định của pháp luật. Cụ thể: HĐQT đã ban hành 02 quy chế mới (Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi Công ty mẹ; Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty mẹ. Ban hành nghị quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ của Văn phòng Công ty mẹ, nhưng chưa có quyết định ban hành.

- Năm 2024, HĐQT tổ chức 30 phiên họp HĐQT và tổ chức 118 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT; ban hành 187 nghị quyết và 70 quyết định về quy chế, quy định, quy trình, nhân sự, tổ chức và chủ trương về các vấn đề: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, xử lý các vấn đề tồn tại, vướng mắc, chỉ đạo Người đại diện vốn tại các công ty có vốn góp của VEAM, công tác kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính, công tác đầu tư, rà soát quy hoạch nhân sự và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT;

- HĐQT đã chỉ đạo triển khai, thực hiện kế hoạch hành động để kiểm soát, phòng ngừa, khắc phục rủi ro và rủi ro hàng đầu.

*** Thông qua quá trình giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát đánh giá:**

- HĐQT đã chỉ đạo và triển khai thực hiện bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024;

- HĐQT đã thực hiện vai trò chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM;

- Tăng cường công tác chỉ đạo giám sát các hoạt động của các công ty con, công ty liên kết thông qua Người quản lý, Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp.

- Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 xem xét đã bãi nhiệm, miễn nhiệm 03 Thành viên HĐQT và bầu bổ sung 04 Thành viên HĐQT, trên cơ sở đó, HĐQT đã bầu Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc. Ngoài ra HĐQT đã điều động nhân sự, giao tạm thời thực hiện nhiệm vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ nhiệm, chấp thuận nhân sự tại VEAM; Chấp thuận bổ nhiệm/miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Người quản lý, cử/cử lại, giới thiệu tham gia các giữ các chức danh quản lý tại các công ty có vốn góp của VEAM đối với các chức danh thuộc thẩm quyền HĐQT.

- HĐQT thực hiện các công việc khác theo chức năng và thẩm quyền theo quy định.

Trong năm 2024, một số nội dung công việc của HĐQT đang được tiếp tục triển khai, thực hiện như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT đã tăng lên thành 6 thành viên, tuy nhiên chưa kiện toàn đủ theo Điều lệ VEAM được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/6/2024;

- Một số quy chế, quy định đang trong quá trình xây dựng, bổ sung, hoàn thiện nhưng chưa hoàn thành theo kế hoạch.

- Việc niêm yết cổ phiếu VEAM trên Sở giao dịch chứng khoán chưa hoàn thành theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đề ra do các ý kiến ngoại trừ chưa được xử lý dứt điểm.

- HĐQT đã thành lập Ban tái cơ cấu VEAM, tuy nhiên việc thực hiện vẫn đang trong quá trình triển khai chưa có kết quả.

- HĐQT đã chỉ đạo rà soát lại vốn điều lệ tại các công ty TNHH MTV và Viện Công nghệ và phát hiện có sự chênh lệch giữa vốn thực tế sử dụng của dự án đầu tư và vốn VEAM cấp để thực hiện dự án, điều này có thể ảnh hưởng đến việc xác định đúng vốn điều lệ của các đơn vị và ảnh hưởng đến công tác quản lý, quản trị vốn đầu tư tại các đơn vị này. HĐQT đã chỉ đạo Tổng Giám đốc, Người quản lý, Người đại diện vốn tại các công ty, Viện Công nghệ thực hiện giải quyết các tồn tại đến xác định vốn điều lệ để giải quyết, xử lý dứt điểm.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết và các văn bản chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến việc tiêu thụ máy kéo ISEKI, xe Changan tại Văn phòng Công ty mẹ, hàng tồn kho Nhà máy ô tô VEAM và các tồn tại, vướng mắc tại Chi nhánh Mekong Auto. Tuy nhiên, trong năm 2024, những tồn tại, vướng mắc này vẫn chưa được xử lý triệt để, tiếp tục kéo dài và tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến thất thoát vốn.

4.2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

- Trong năm 2024, Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của VEAM, bao gồm: sản xuất kinh doanh, đầu tư, công tác nhân sự và tiền lương, pháp chế, tài chính kế toán, thu hồi công nợ, hợp tác sản xuất và các nhiệm vụ khác. Về cơ bản, Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VEAM.

- Ban điều hành đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, nhằm bảo đảm việc tổ chức thực hiện các công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trình Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty mẹ, 03 Chi nhánh và 05 Công ty do VEAM sở hữu 100% vốn; đồng thời trình và đề xuất HĐQT chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của VEAM tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết tham gia đóng góp ý kiến đối với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của các đơn vị này.

- Thông qua Người quản lý, Người đại diện vốn tại các công ty có vốn góp của VEAM, giao và đôn đốc các đơn vị xây dựng, triển khai phương án sản xuất kinh doanh hàng năm và các biện pháp để hoàn thành kế hoạch được giao.

- Ban điều hành đã thực hiện giám sát tài chính tại 11 đơn vị có vốn góp của VEAM theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 05/4/2024;

- Ban điều hành đã chủ động rà soát và có các tờ trình Hội đồng quản trị đề xuất sửa đổi, bổ sung, xây dựng 12 quy chế nội bộ của VEAM.

- Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch phòng ngừa, khắc phục rủi ro và rủi ro hàng đầu đã được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 173/NQ-HĐQT ngày 06/12/2023 và số 169/NQ-HĐQT ngày 03/12/2024.

- Đối với công tác tài chính kế toán tại, về cơ bản, VEAM đã thực hiện chế độ hạch toán kế toán, hệ thống mẫu biểu báo cáo theo đúng quy định.

- Công tác pháp chế, công bố thông tin, thông tin tuyên truyền, phong trào thi đua được VEAM thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

- Phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong VEAM để nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Một số nội dung công việc của Ban điều hành đã triển khai nhưng chưa đạt kế hoạch hoặc đang được tiếp tục triển khai, thực hiện:

Trong năm 2024, Ban điều hành đã triển khai nhiều nhiệm vụ nhằm xử lý các tồn tại, vướng mắc kéo dài từ các năm trước, bao gồm: hàng tồn kho tại Nhà máy ô tô VEAM và Văn phòng Công ty mẹ; lô xe Changan; các khoản công nợ phải thu khó đòi; thu hồi tiền gốc và lãi hỗ trợ vốn của VEAM tại các công ty; tăng vốn điều lệ tại công ty con; đầu tư và quyết toán vốn đầu tư. Đây đều là những vấn đề cần được ưu tiên xử lý, tuy nhiên kết quả đạt được còn hạn chế. Cụ thể như sau:

- Về xe tồn kho tại Nhà máy ô tô VEAM (VM): Số lượng và giá trị xe tồn kho còn rất lớn, việc tiêu thụ chưa đạt theo kế hoạch đề ra. Tại lần tổ chức bán đấu giá lần thứ 7, VM đã đấu giá thành công 12/461 lô tài sản (lô xe) tương đương tổng số 39 xe trúng đấu giá, với giá trị trên 10 tỷ đồng. Từ thời điểm đó đến nay, chưa có thêm hoạt động đấu giá tiêu thụ hàng tồn kho lâu năm của VM được triển khai.

- Đối với lô xe Changan và máy kéo máy nông nghiệp tồn kho lâu ngày tại Văn phòng Công ty mẹ: Ban điều hành đang tiến hành bán lẻ và đề xuất xây dựng phương án tiêu thụ cụ thể để trình HĐQT.

- Phải thu về hỗ trợ vốn (514,68 tỷ đồng), phải thu về lãi hỗ trợ vốn (84,89 tỷ đồng) là những khoản phải thu quá hạn nhiều năm, kết quả thu hồi còn thấp.

- Việc tăng vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị toàn bộ chưa được giải quyết; việc giao vốn cho Chi nhánh chưa được thực hiện kịp thời.

- Công tác đầu tư và quyết toán vốn đầu tư chưa đạt được mục tiêu theo kế hoạch đã đề ra:

+ Kết quả thực hiện đầu tư của Công ty mẹ, Chi nhánh và các công ty con đạt thấp, đạt 81,81 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 37% so với kế hoạch năm 2024 và bằng 52% so với năm 2023. Tỷ lệ đạt thấp do cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan.

+ Công tác quyết toán vốn đầu tư tại một số đơn vị chưa được thực hiện dứt điểm, kéo dài như: Dự án tại Công ty Cơ khí Trần Hưng Đạo, Công ty Cổ phần Cơ khí Vinh, Công ty Cổ phần Nakycos ... nên khó xác định được tổng chi phí thực tế của dự án đầu tư, không thể xác định được vốn, không có cơ sở quản lý vốn.

- Một số nghị quyết của HĐQT và một số kiến nghị của đoàn kiểm tra giám sát các năm trước chưa xử lý dứt điểm như: Kết luận thanh tra số 3202/KL-BCT ngày 08/5/2019 của Bộ Công thương, số 1538/KL-TTCTP ngày 07/7/2023 của Thanh tra Chính phủ; các chỉ đạo của HĐQT liên quan đến giải quyết vướng mắc, tồn tại của VM, của lô xe Changan và hoạt động của Chi nhánh MAC, về công tác thu hồi công

nợ quá hạn, về hoạt động không hiệu quả, thua lỗ kéo dài tại một số đơn vị có vốn góp của VEAM.

5. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM năm 2024

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty mẹ là sản xuất, lắp ráp và kinh doanh ô tô, các sản phẩm đúc, hoạt động kinh doanh thương mại; đầu tư tài chính ngắn hạn; đầu tư tài chính dài hạn tại các công ty trong lĩnh vực: động cơ và máy nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ; ô tô, xe máy và kinh doanh khác.

Trong năm 2024, HĐQT và Ban điều hành đã chỉ đạo và điều hành để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. VEAM đã đạt và vượt một số chỉ tiêu chính so với kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được tổng hợp tại Phụ lục I và Phụ lục II (*đính kèm Báo cáo*).

5.1. Theo Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán

- Đến 31/12/2024, các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty mẹ 3.250,52 tỷ đồng (giá trị nợ xấu 1.116,18 tỷ đồng), giảm 684,37 tỷ đồng so với đầu năm, trong đó: phải thu của khách hàng 314,34 tỷ đồng, trả trước cho người bán 180,24 tỷ đồng, các khoản phải thu khác 3.718,61 tỷ đồng (đây là khoản mục lớn nhất trong phải thu ngắn hạn, chủ yếu là tiền phải thu từ cổ tức, lợi nhuận được chia, chiếm tỷ trọng đáng kể), dự phòng phải thu khó đòi 971,51 tỷ đồng. Giá trị khoản công nợ phải thu khó đòi thu hồi được còn thấp so với tổng giá trị công nợ xấu, quá hạn mặc dù công tác thu hồi công nợ đã được triển khai thường xuyên.

- Tại ngày 31/12/2024, giá trị hàng tồn kho trước dự phòng giảm từ 1.227,26 tỷ đồng xuống 1.176,05 tỷ đồng, tương ứng giảm 51,21 tỷ đồng, Công ty mẹ đã tiêu thụ được một phần hàng tồn kho. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho giảm từ 528,69 tỷ đồng xuống còn 511,87 tỷ đồng, tương ứng giảm 3,2%. Dự phòng tại ngày 31/12/2024 vẫn ở mức cao (chiếm 43,5% giá trị hàng tồn kho thực tế). VEAM chưa đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển với giá trị 70,84 tỷ đồng. Hàng tồn kho của Công ty mẹ chủ yếu là xe tồn kho của VM, tiêu thụ không đạt kế hoạch. Giá trị hàng tồn kho có nguy cơ giảm do xuống cấp làm tăng chi phí hoàn thiện xe, tiềm ẩn giảm giá trị lớn nếu không xử lý kịp thời.

- Biên lợi nhuận gộp tăng từ -35,23% (năm 2023) lên 8,30% (năm 2024), nhờ giảm giá vốn hàng bán từ 431,13 tỷ đồng xuống 290,540 tỷ đồng và hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 16,82 tỷ đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 6.531,80 tỷ đồng, chủ yếu từ cổ tức, lợi nhuận được chia (5.735,83 tỷ đồng) và lãi tiền gửi ngân hàng (784,70 tỷ đồng), đóng góp lớn vào lợi nhuận tổng thể.

- Lợi nhuận sau thuế là 6.253,40 tỷ đồng, giảm 7,51% so với năm 2023.

- Hệ số bảo toàn vốn (Vốn chủ sở hữu/vốn góp chủ sở hữu): 1,47 lần, VEAM bảo toàn và phát triển được vốn.

- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 0,01 lần, Công ty mẹ đảm bảo khả năng tự chủ về tài chính, phản ánh cơ cấu tài chính lành mạnh và rủi ro tài chính thấp.

- Hệ số khả năng thanh toán nợ hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn): 75,6 lần, VEAM đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn, phản ánh thanh khoản mạnh, cho thấy VEAM đang giữ nhiều tài sản ngắn hạn (như tiền mặt và đầu tư tài chính ngắn hạn).

- Khả năng sinh lời:

+ Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản (ROA) : 31,18%

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH (ROE) : 31,59%

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH (mã 411): 47,06%

Nhìn chung, VEAM duy trì lợi nhuận cao từ tài chính nhưng cần cải thiện hoạt động kinh doanh chính, xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc (đặc biệt phải thu quá hạn và hàng tồn kho lâu ngày).

5.2. Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán

- Biên lợi nhuận gộp: 15,2% (tăng so với 2023: 11,8%, cho thấy hiệu quả kinh doanh được cải thiện).

- Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết tăng từ 5.640,07 tỷ đồng (năm 2023) lên 6.729,69 tỷ đồng (năm 2024), tăng khoảng 19,32%

- Lợi nhuận sau thuế tăng từ 6.265,21 tỷ đồng (năm 2023) lên 7.431,72 tỷ đồng (năm 2024), tăng khoảng 17,02%.

- Hệ số bảo toàn vốn (Vốn chủ sở hữu/vốn góp chủ sở hữu): 1,98 lần, VEAM bảo toàn và phát triển được vốn.

- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 0,05 lần, VEAM đảm bảo khả năng tự chủ về tài chính, phản ánh cơ cấu tài chính lành mạnh và rủi ro tài chính thấp.

- Hệ số khả năng thanh toán nợ hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn): 15,05 lần, VEAM đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn, phản ánh thanh khoản mạnh, cho thấy VEAM đang giữ nhiều tài sản ngắn hạn.

- Khả năng sinh lời:

+ Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản (ROA) : 27,18%

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH (ROE) : 28,60%

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH (mã 411): 55,93%

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của các công ty con và công ty liên doanh, liên kết là các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty mẹ được ghi nhận trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã có sự tăng trưởng tốt so với năm 2023.

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của VEAM bao gồm 13 công ty con (08 đơn vị lãi, 05 đơn vị lỗ) và 08 công ty liên doanh liên kết, đầu tư dài hạn khác (05 đơn vị lãi, 01 đơn vị lỗ, 02 đơn vị chưa thu thập được BCTC). Trong đó:

- 06 công ty lỗ lũy kế và tiếp tục lỗ trong năm 2024: Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo, Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp, Viện Công nghệ, VEAM Korea, Công ty Cổ phần Cơ khí Vinh, Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng, Công ty Cổ phần Nakycó.

- Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại VEAM có lãi trong năm 2024 nhưng vẫn lỗ lũy kế lớn (do phải trích lập dự phòng phải thu từ các năm trước).

- Công ty Cổ phần Nakycos có lỗ lũy kế lớn và dù có lãi trong năm 2024 nhưng còn tồn tại nhiều ý kiến ngoại trừ ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh.

- Các công ty không đưa vào Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 gồm: Công ty TNHH Mekong Auto (MAC) và Công ty CP Kumba do tại ngày phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất VEAM chưa thu thập được Báo cáo tài chính của 02 đơn vị này. MAC có vốn điều lệ 20 triệu USD (VEAM nắm giữ 18% tương ứng 3,6 triệu USD, góp bằng giá trị QSD đất quy đổi 39,6 tỷ đồng), niên độ kế toán tài chính của MAC bắt đầu từ 01/7 năm trước đến 30/6 năm sau.

Đánh giá: Năm 2024, VEAM duy trì được vị thế tài chính tương đối ổn định với thanh khoản cải thiện, phản ánh nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc chỉ đạo hoạt động quản lý, quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, VEAM vẫn đối mặt với một số thách thức đáng kể về quản lý khoản phải thu, hàng tồn kho và xử lý các vấn đề kiểm toán ngoại trừ sẽ là yếu tố then chốt cần nhanh chóng giải quyết dứt điểm.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

Ban kiểm soát thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty mẹ - VEAM (Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) kết thúc 31/12/2024 và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

1. Công tác hạch toán kế toán: Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) được kiểm toán và áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC. Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán và lập theo quy định của Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính. Số liệu và hạch toán kế toán trên Báo cáo tài chính năm 2024 về cơ bản phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán hiện hành.

2. Số liệu Báo cáo tài chính năm 2024: Ban kiểm soát thống nhất với số liệu Báo cáo tài chính năm 2024 được VEAM lập và đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (sau đây gọi tắt là UHY) nêu tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 257/2025/UHY-BCKT ngày 24/3/2025 và số 258/2025/UHY-BCKT ngày 24/3/2025.

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính được lập theo Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, được kiểm toán bởi UHY là đơn vị được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận và là đơn vị đáp ứng đủ các tiêu chí được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2024 để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của VEAM.

3. Cơ sở của ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - VEAM (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024.

Toàn bộ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán của VEAM đã được VEAM đăng tải, công bố thông tin trên trang thông tin điện tử www.veamcorp.com. Cơ sở của ý kiến ngoại trừ của kiểm toán về các vấn đề nêu trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024, theo đánh giá của Ban kiểm soát là trọng yếu vì các khoản mục nêu trên thay đổi sẽ ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024.

BCTC năm 2024 Công ty mẹ và hợp nhất có ý kiến ngoại trừ và một số vấn đề cần nhấn mạnh. Ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề tại "Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ" và "các vấn đề cần nhấn mạnh" nêu trong Báo cáo kiểm toán độc lập số 257/2025/UHY-BCKT và số 258/2025/UHY-BCKT ngày 24/3/2025 của UHY, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho hoạt động từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024, cơ bản phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Số liệu BCTC năm 2024 Công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán bởi UHY. Trong trường hợp các cơ quan có thẩm quyền (cơ quan Thuế, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra...) kiểm tra, thanh tra yêu cầu thay đổi số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh, số liệu tài chính..., VEAM có trách nhiệm điều chỉnh theo quy định hiện hành.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty mẹ so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua như sau:

Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm		So sánh (%)	
		2023	2024	TH 2024/2023	TH 2024 /KH2024
1. Doanh thu thuần BH & CCDV	552,7	318,5	316,86	99%	57%
2. Doanh thu tài chính	5.861,10	7.940,20	6.531,80	82%	111%
3. Lợi nhuận sau thuế	5.488,90	6.767,80	6.253,40	92%	114%
4. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	41,31%	50,93%	47,06%		

Mặc dù còn tồn tại hạn chế trong mảng doanh thu thương mại và doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đạt kỳ vọng, nhưng Công ty mẹ vẫn đảm bảo hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch năm do ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua và duy trì hiệu quả tài chính cao, phản ánh năng lực điều hành và sử dụng nguồn lực hiệu quả trong bối cảnh còn nhiều thách thức.

- Việc chi trả tiền lương, thù lao năm 2024 cho HĐQT và Ban kiểm soát đã thực hiện chi trả trong Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Tổng số đã chi cho Hội đồng quản trị: 5.626.726.567 đồng; Ban kiểm soát: 2.281.708.433 đồng. Tổng số tiền chi trả cho HĐQT và Ban

kiểm soát tương đương 78,03% Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đã được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua.

2. Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

VEAM đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Công ty đã đáp ứng đủ các tiêu chí lựa chọn được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của VEAM theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Việc chi trả cổ tức năm 2023

Ngày 20/12/2024, VEAM thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ thực hiện 50,3518%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 5.035,18 đồng), tổng số tiền chi trả cổ tức 6.690.747.184.000 đồng. Thời gian chi trả được thực hiện theo đúng quy định.

4. Giao dịch giữa VEAM với người có liên quan

Trong năm 2024, phát sinh giao dịch giữa Văn phòng Công ty mẹ - VEAM với các công ty con và người có liên quan đã được HĐQT chấp thuận tại các nghị quyết. Giao dịch phát sinh chủ yếu giữa Văn phòng Công ty mẹ với: Ngân hàng Seabank, Tạp chí Công thương, Báo Công thương và SVEAM.

IV. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

- Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của VEAM và vì lợi ích chung của VEAM. HĐQT và Ban điều hành tạo điều kiện, cung cấp các thông tin, tài liệu cho Ban kiểm soát triển khai và hoàn thành nhiệm vụ.

- Thông qua hoạt động kiểm soát, Ban kiểm soát đã đưa ra các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT, Ban điều hành nhằm tăng cường công tác kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy chế nội bộ nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ VEAM và Luật Doanh nghiệp, thể hiện sự trung thực và khách quan trong quá trình làm việc. Tuy nhiên, trong bối cảnh môi trường kinh doanh phức tạp và không ngừng biến động, hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro nằm ngoài khả năng kiểm soát, khối lượng tài liệu rất lớn nên một số công việc kiểm tra được thực hiện bằng cách chọn mẫu. Với số lượng thành viên Ban kiểm soát chỉ gồm 03 người, trong đó có 01 thành viên không chuyên trách, Ban không thể bao quát và đánh giá toàn bộ các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty. Đối với các công ty con và công ty liên doanh liên kết có vốn góp của VEAM, phân bố trải dài từ Bắc vào Nam, Ban kiểm soát chỉ có thể thực hiện đánh giá dựa trên báo cáo tài chính của các đơn vị này. Trong thời gian tới, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục nỗ lực hơn nữa để thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

2. Kiến nghị

2.1. Tại Công ty mẹ

a) Đối với Hội đồng quản trị

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành xử lý các ý kiến ngoại trừ được nêu trong Báo cáo kiểm toán năm 2024, nhằm đảm bảo cổ phiếu VEAM không rơi vào diện bị cảnh báo, không bị hạn chế thời gian giao dịch hoặc tạm ngừng giao dịch trên sàn Upcom, đồng thời đáp ứng đầy đủ các điều kiện cần thiết để niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán;

- Tiếp tục rà soát, cập nhật và hoàn thiện các quy chế, quy định đã ban hành; đồng thời xây dựng, ban hành bổ sung các quy chế, quy định mới phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định.

- Tiếp tục đôn đốc giám sát việc giải quyết các vướng mắc, tồn tại cũ, hàng tồn kho Văn phòng Công ty mẹ và VM, công nợ phải thu, thu hồi vốn vay, lãi vay của các đơn vị, giải quyết các vấn đề tồn tại, vướng mắc liên quan đến lô 1.500 xe Changan và công nợ với MAC để giảm thiểu rủi ro và nguy cơ mất vốn của VEAM.

- Chỉ đạo, đôn đốc vấn đề liên quan đến tăng vốn điều lệ tại MATEXIM, điều chỉnh vốn điều lệ tại các công ty 100% vốn VEAM, Viện Công nghệ và việc giao vốn tại các Chi nhánh, điều chỉnh vốn theo đúng quy định.

- Tiếp tục quyết liệt chỉ đạo quyết toán vốn đầu tư tại Chi nhánh và tại các công ty có vốn góp của VEAM. Tiếp tục công tác quản lý, giám sát trước, trong và sau của các Dự án đầu tư, chương trình đầu tư và mua sắm tài sản tại Công ty mẹ và các công ty con.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty có vốn góp của VEAM thông qua Người quản lý và Người đại diện vốn; giám sát, chỉ đạo Người đại diện vốn VEAM phải thực hiện đúng nghĩa vụ quy định tại Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của VEAM tại các doanh nghiệp có vốn góp của VEAM.

- Đánh giá lại hiệu quả đầu tư, cơ cấu lại hoạt động tại các đơn vị thua lỗ để đảm bảo sử dụng vốn đầu tư hiệu quả và bền vững; Xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM, đảm bảo khả thi, phù hợp mục tiêu, định hướng chung của VEAM và theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ; Báo cáo Bộ Công Thương quyết toán cổ phần hóa tại Công ty CP Cơ khí An Giang.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, các đoàn thanh tra, kiểm tra Nhà nước và Tổng Công ty và chỉ đạo thực hiện triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm.

b) Đối với Ban điều hành

- Tiếp tục quyết liệt chỉ đạo, giám sát và có biện pháp hữu hiệu đối với công tác thu hồi công nợ đặc biệt là khoản công nợ khó đòi đã quá hạn nhiều năm, đảm bảo an toàn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả.

- Tiếp tục khẩn trương tìm kiếm, thực hiện các biện pháp để nhanh chóng tiêu thụ xe tồn kho lâu năm tại VM.

- Tiếp tục quyết liệt, khẩn trương và đôn đốc giải quyết xử lý các tồn tại, vướng mắc liên quan đến lô 1.500 xe Changan để giảm thiểu rủi ro tài chính, rủi ro pháp lý, mang lại lợi ích cao nhất cho VEAM.

- Tiếp tục khẩn trương tìm kiếm, thực hiện các biện pháp để nhanh chóng tiêu thụ tiêu thụ xe Changan và máy kéo ISEKI tại Văn phòng Công ty mẹ, giảm thiểu tiền thuê kho bãi phát sinh, nhanh chóng thu hồi vốn.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát hàng tồn kho, rà soát vật tư, hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển, tồn nhiều năm để có biện pháp xử lý thu hồi; xem xét việc trích lập dự phòng và tiêu thụ hàng hàng tồn kho của Văn phòng Công ty mẹ; xử lý hàng hóa tài sản kiểm kê thiếu của các năm.

- Tăng cường công tác khảo sát, nghiên cứu thị trường, tích cực tìm kiếm khách hàng để bảo đảm sử dụng hết công suất máy móc, thiết bị đã đầu tư tại các Chi nhánh, cải thiện tình hình lỗ do chi phí khấu hao.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí đầu vào đảm bảo chi phí phù hợp với doanh thu, chi phí hợp lý, hợp lệ và mang lại hiệu cho quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại Văn phòng Công ty mẹ và các chi nhánh.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện để kiểm soát, phòng ngừa, khắc phục các rủi ro tại danh mục HĐQT đã phê duyệt, đặc biệt tăng cường giám sát, kiểm soát rủi ro trong việc thu hồi công nợ, đối chiếu công nợ; có biện pháp xử lý các khoản công nợ không có khả năng thu hồi. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ để làm căn cứ kiểm soát, phòng ngừa rủi ro.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra giám sát, xây dựng và tuân thủ các quy chế, quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo việc quyết toán các đề tài nghiên cứu khoa học tại Văn phòng Công ty mẹ và chỉ đạo việc quyết toán dự án đầu tư tại các công ty có vốn góp của VEAM.

- Tiếp tục cập nhật danh sách người có liên quan và tuân thủ các quy định của pháp luật và Luật doanh nghiệp về hợp đồng giao dịch với người có liên quan.

- Tăng cường công tác giám sát tài chính tại các công ty VEAM tham gia góp vốn, tại các chi nhánh, tiếp tục đưa các đơn vị lỗ, lỗ lũy kế, mất an toàn về tài chính vào diện giám sát tài chính đặc biệt.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước.

2.2. Tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết

Thông qua Người quản lý, Người đại diện vốn tại các công ty con, công ty liên doanh liên kết, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc VEAM có ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành các đơn vị:

- Giám sát việc thực hiện và tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện điều lệ công ty, các quy chế, quy định đã ban hành và các quy chế, quy định còn thiếu cho phù hợp với các quy định để đáp ứng công tác quản lý, quản trị, điều hành Công ty;
- Rà soát, đánh giá hiệu quả kinh tế phù hợp với nhu cầu thị trường và tình hình hoạt động SXKD hiện tại của đơn vị; Quyết toán dự án, khai thác vận hành tối đa đảm bảo hiệu quả kinh tế.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào, thiết lập định mức giá thành, vận hành và khai thác máy móc thiết bị hiệu quả, xây dựng định mức hàng tồn kho tối ưu... nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của VEAM, đồng thời mang lại lợi ích chung cho các cổ đông. Đảm bảo việc ghi nhận và hạch toán đầy đủ, đúng kỳ các khoản doanh thu và chi phí theo quy định của pháp luật.
- Tăng cường công tác đối chiếu, thu hồi công nợ, kiểm soát số dư công nợ, kiểm soát hàng tồn kho, có biện pháp xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển.
- Trả nợ VEAM các khoản hỗ trợ vốn, lãi hỗ trợ vốn, cổ tức, các khoản nợ mua bán hàng hóa và các khoản nợ khác.
- Xem xét, báo cáo biện pháp khắc phục các ý kiến kiểm toán ngoại trừ đã nêu tại Báo cáo kiểm toán các đơn vị đối với Báo cáo tài chính năm 2024.
- Tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước và của VEAM.

Phần II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Căn cứ tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM năm 2025, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành việc chấp hành Điều lệ VEAM, pháp luật của Nhà nước; Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quy chế, quy định, quy trình của Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động của VEAM và các quy chế quản trị nội bộ của VEAM;
- Tiếp tục kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư năm 2025 và việc xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM;
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2025;
- Theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước;
- Tham gia các đoàn giám sát, kiểm toán của VEAM tại các chi nhánh, các công ty con; phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, với các kiểm soát viên tại các công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại chi nhánh và các công ty có vốn góp của VEAM;
- Thực hiện các báo cáo theo quy định.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Phương Lan



Phụ lục I
CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
(kèm theo Báo cáo của Ban kiểm soát số 05 /BC-BKS ngày 17 tháng 4 năm 2025)
Đơn vị tính: đồng VN

I. CÁC CHỈ TIÊU TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	MÃ	TẠI 31/12/2024	TẠI 01/01/2024
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	16.138.914.853.601	16.685.883.063.632
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	146.236.801.147	84.989.168.332
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	11.996.830.273.973	11.886.672.054.795
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	3.250.520.533.357	3.934.889.750.474
Hàng tồn kho	140	664.182.012.127	698.566.484.407
Tài sản ngắn hạn khác	150	81.145.232.997	80.765.605.624
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	3.616.127.092.636	3.664.776.365.025
Các khoản phải thu dài hạn	210	28.000.000	28.000.000
Tài sản cố định	220	388.674.138.991	430.273.419.030
Bất động sản đầu tư	230	-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240	55.644.448.639	59.805.984.015
Đầu tư tài chính dài hạn	250	3.142.752.943.576	3.138.918.707.479
Tài sản dài hạn khác	260	29.027.561.430	35.750.254.501
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	19.755.041.946.237	20.350.659.428.657
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	213.566.462.493	301.761.221.265
Nợ ngắn hạn	310	213.566.462.493	301.761.221.265
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	19.541.475.483.744	20.048.898.207.392
Vốn chủ sở hữu	410	19.541.513.438.801	20.048.936.162.449
Vốn góp của chủ sở hữu	411	13.288.000.000.000	13.288.000.000.000
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	(37.955.057)	(37.955.057)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	19.755.041.946.237	20.350.659.428.657
II. CHỈ TIÊU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		NĂM 2024	NĂM 2023
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	316.859.399.172	318.486.100.510
Giá vốn hàng bán	11	290.540.274.599	431.133.154.018
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	26.319.124.573	(112.647.053.508)
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.531.800.949.631	7.940.178.190.700
Chi phí tài chính	22	(3.140.628.189)	52.022.398.478
Chi phí bán hàng	25	19.017.167.588	22.231.365.193
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	153.112.661.527	776.592.830.937
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	6.389.130.873.278	6.976.684.542.584
Thu nhập khác	31	4.705.289.762	494.705.837
Chi phí khác	32	2.182.679.579	19.387.295.931
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	6.391.653.483.461	6.957.791.952.490
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	138.251.266.783	196.958.643.162
Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	60	6.253.402.216.678	6.760.833.309.328

Phụ lục II
CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(kèm theo Báo cáo của Ban kiểm soát số 05/BC-BKS ngày 17 tháng 4 năm 2025)

Đơn vị tính: đồng VN

I. CÁC CHỈ TIÊU TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	MÃ	TẠI 31/12/2024	TẠI 01/01/2024
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	18.721.872.715.582	19.149.635.267.594
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	411.763.339.601	358.402.283.328
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	13.098.359.931.765	12.887.685.046.833
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	3.831.834.101.297	4.465.886.240.368
Hàng tồn kho	140	1.250.893.782.055	1.283.928.194.777
Tài sản ngắn hạn khác	150	129.021.560.864	153.733.502.288
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	8.821.302.441.007	7.986.577.660.739
Các khoản phải thu dài hạn	210	11.397.282.463	11.778.615.369
Tài sản cố định	220	1.422.994.933.713	1.591.332.126.967
Bất động sản đầu tư	230	-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240	84.264.630.728	100.381.141.413
Đầu tư tài chính dài hạn	250	6.702.867.363.467	5.719.500.199.422
Tài sản dài hạn khác	260	599.778.230.636	563.585.577.568
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	27.543.175.156.589	27.136.212.928.333
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	1.294.986.180.575	1.407.071.676.382
Nợ ngắn hạn	311	1.244.150.877.196	1.349.879.008.779
Nợ dài hạn	330	50.835.303.379	57.192.667.603
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	26.248.188.976.014	25.729.141.251.951
Vốn chủ sở hữu	410	26.245.710.543.446	25.725.435.823.535
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	2.478.432.568	3.705.428.416
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	27.543.175.156.589	27.136.212.928.333
II. CHỈ TIÊU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		NĂM 2024	NĂM 2023
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	4.103.432.068.962	3.806.390.374.368
Giá vốn hàng bán	11	3.477.781.814.080	3.358.471.217.679
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	625.650.254.882	447.919.156.689
Doanh thu hoạt động tài chính	21	857.627.788.376	1.205.146.434.496
Chi phí tài chính	22	7.161.653.882	55.175.821.877
Phân lãi hoặc lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	24	6.729.688.814.900	5.640.068.827.924
Chi phí bán hàng	25	88.525.929.554	86.359.122.851
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	486.653.689.604	610.664.483.208
Thu nhập khác	31	8.466.594.600	9.583.134.944
Chi phí khác	32	12.742.802.310	33.383.125.727
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	7.626.349.377.408	6.517.135.000.390
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	197.325.867.261	252.009.883.780

II. CHỈ TIÊU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	Mã	NĂM 2024	NĂM 2023
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(2.698.992.580)	(82.579.185)
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	60	7.431.722.502.727	6.265.207.695.795
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	61	7.361.192.564.715	6.201.113.869.869
Lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát	62	70.529.938.012	64.093.825.626

Số: 367 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua các Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất của VEAM cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;

Căn cứ Tờ trình số 80/TTr-TGD ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tổng Giám đốc về việc thông qua các Báo cáo tài chính năm 2024.

Hội đồng quản trị VEAM kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán, bao gồm:

- 1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- 2) Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
- 3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
- 4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024;
- 5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2024;
- 6) Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2024.

Một số chỉ tiêu chính của Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2024 như sau:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	BCTC Riêng	BCTC Hợp nhất
I. Tổng tài sản	19.755.041.946.237	27.543.175.156.589
1. Tài sản ngắn hạn	16.138.914.853.601	18.721.872.715.582
2. Tài sản dài hạn	3.616.127.092.636	8.821.302.441.007

Chỉ tiêu	BCTC Riêng	BCTC Hợp nhất
II. Nợ phải trả	213.566.462.493	1.294.986.180.575
1. Nợ ngắn hạn	213.566.462.493	1.244.150.877.196
2. Nợ dài hạn	-	50.835.303.379
III. Vốn chủ sở hữu	19.541.475.483.744	26.248.188.976.014
IV. Kết quả kinh doanh		
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	316.859.399.172	4.103.432.068.962
2. Lợi nhuận trước thuế	6.391.653.483.461	7.626.349.377.408
3. Lợi nhuận sau thuế	6.253.402.216.678	7.431.722.502.727

Toàn bộ Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán (kèm theo) đã được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị VEAM kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. Trong trường hợp phải điều chỉnh các Báo cáo tài chính năm 2024 theo ý kiến của Cơ quan có thẩm quyền, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Phụ trách kế toán;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Khải Hoàn

Số: 368 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Tờ trình số 79/TTr-TGD ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tổng Giám đốc về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.


Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến cuối năm trước	111.222.123
2	Lợi nhuận sau thuế năm nay 2024	6.253.402.216.678
3	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến cuối năm nay (3=1+2)	6.253.513.438.801
a	Phân phối lợi nhuận	6.253.505.977.832
	- Quỹ khen thưởng của Người lao động, Quỹ phúc lợi	62.518.231.493
	- Quỹ thưởng của Người quản lý	1.331.042.339
	- Chia cổ tức (4.658,08 đồng/cổ phiếu)	6.189.656.704.000
b	Số lẻ sau khi phân phối (3b = 3 - 3a)	7.460.969
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo (4 = 3b)	7.460.969

Trong đó: (*) Cổ tức được chi trả bằng tiền.

Hiện nay, Bộ Công Thương chưa có ý kiến về việc chấp thuận phân phối lợi nhuận năm 2024 của VEAM. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền để HĐQT quyết định việc phân phối lợi nhuận theo ý kiến của Bộ Công Thương và lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức năm 2024 phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ VEAM.

Trân trọng kính trình./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Các Ban: TCKT, KTNB;
- Lưu VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Khải Hoàn

Số: **369** /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **29** tháng **5** năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐTB và XH hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP; Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước; Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2024;

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025;

Căn cứ văn bản số 4032/BCT-TCCB ngày 12/6/2024 của Bộ Công Thương về việc quyết toán quỹ tiền lương năm 2023 và Kế hoạch lương năm 2024 của VEAM.

Hội đồng quản trị VEAM (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên và Thành viên độc lập Hội đồng quản trị như sau:

I. QUYẾT TOÁN QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO THỰC HIỆN NĂM 2024

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, VEAM thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao thực tế đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

Chức danh	Đơn vị	Lương và thù lao năm 2024		So sánh
		Kế hoạch	Thực hiện	
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	Triệu đồng	10.134,72	7.908,435	78%

Kết quả thực hiện Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT, Ban kiểm soát bằng **78%** so với Quỹ lương, thù lao kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

II. KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO NĂM 2025 VÀ LỢI ÍCH KHÁC


1. Căn cứ kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên và Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt là **8.722,56 triệu đồng**, cụ thể:

TT	Chức danh	Mức lương, thù lao, phụ cấp (triệu đồng/tháng)	Kế hoạch năm 2025	
			Số người	Số tiền (triệu đồng)
1	Thành viên hội đồng		7	6.615,84
	- Chủ tịch HĐQT	154	1	1.848
	- TV HĐQT chuyên trách	107,8	2	2.587,2
	- TV độc lập HĐQT	69,3	2	1.663,2
	- TV HĐQT không chuyên trách	21,56	2	517,44
2	Kiểm soát viên		3	2.106,72
	- Trưởng Ban kiểm soát	92,4	1	1.108,8
	- KSV chuyên trách	69,3	1	831,6
	- KSV không chuyên trách	13,86	1	166,32
	Tổng cộng (1+2)		10	8.722,56

2. Trường hợp lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận vượt so với kế hoạch, được tính thêm 2% mức tiền lương nhưng không quá 20% mức tiền lương thực hiện (*khoản 2 Điều 22 Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025*). Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh thực hiện năm 2025, VEAM sẽ trích lập bổ sung quỹ tiền lương, thù lao theo đúng quy định.

3. HĐQT quyết định chi trả tiền lương, thù lao cho các chức danh theo quy định hiện hành và quy chế/quy định của VEAM. Nếu có sự thay đổi về số lượng Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên và Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thì mức tiền lương, thù lao và quỹ tiền lương, thù lao sẽ được thay đổi tương ứng.

4. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các lợi ích khác đối với Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên và Thành viên độc lập Hội đồng quản trị gồm: Bảo hiểm trách nhiệm Người quản lý; Bảo hiểm tai nạn và sức khỏe; Khám sức khỏe hàng năm và các lợi ích khác... theo chính sách chung của VEAM cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- VP HĐQT;
- Lưu: VT, TCNS.



Ngô Khải Hoàn

Số: 370/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

**TỜ TRÌNH
Về việc niêm yết cổ phiếu VEAM**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;


Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ban hành theo Quyết định số 17/QĐ-HĐTV ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông thường niên VEAM năm 2024 đã thông qua việc niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán (Điều 5 Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2024), tuy nhiên trong năm 2024 VEAM chưa hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu do chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện về niêm yết. Để tiếp tục triển khai việc niêm yết cổ phiếu VEAM, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét:

1. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP, mã cổ phiếu VEA.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu VEAM tại Sở giao dịch chứng khoán khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Khải Hoàn

Số: 06 /TTr-BKS

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024;

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ và các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;
- Việc kiểm toán phải tuân thủ các quy định của Chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán quốc tế (IFRS);
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của VEAM;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, chất lượng, tiến độ kiểm toán của VEAM.

2. Đề xuất các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát đã kiểm tra, đánh giá và đề xuất danh sách các công ty kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam) (PWC);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y);
- Công ty TNHH KPMG (KPMG);

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC (Moore AISC);
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC).

3. Ý kiến của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát nêu tại mục 2 theo các tiêu chí nêu tại mục 1, theo quy định của pháp luật và giao Tổng Giám đốc thương thảo, ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của VEAM.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Phương Lan



**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ
MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2025

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM- CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024;

Theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 ngày 20 tháng 6 năm 2025 của VEAM.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 theo Báo cáo số/BC-HĐQT ngày tháng năm 2025 của Hội đồng quản trị (HĐQT).
2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 theo Báo cáo ngày tháng năm 2025 của Tổng Giám đốc.
3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 theo Báo cáo số 05/BC-BKS ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ban kiểm soát.
4. Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2024 theo Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày tháng năm 2025 của HĐQT.
5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày tháng năm 2025 của HĐQT.
6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VEAM theo Tờ trình số...../TTr-HĐQT ngày tháng năm 2025 của HĐQT.
7. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên độc lập HĐQT theo Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày tháng năm 2025 của HĐQT.
8. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT theo Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày tháng năm 2025 của HĐQT.



Điều 2. Thông qua các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So sánh 2025/2024
1. Doanh thu BH & CCDV			
- Sản xuất công nghiệp			
- Thương mại, dịch vụ			
2. Doanh thu tài chính			
3. Lợi nhuận sau thuế			

Điều 3. Phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1. Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 là 7.908,435 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ 78% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

2. Phê duyệt kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát VEAM năm 2025 là 8.722,56 tỷ đồng.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị phân phối quỹ tiền lương, thù lao năm 2025. Nếu có sự thay đổi về số lượng Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên cũng như thời gian làm việc trong năm, thì quỹ tiền lương, thù lao sẽ được thay đổi tương ứng.

Điều 4. Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT

1. Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm Thành viên độc lập HĐQT đối với ông: Phan Kim Khoa kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2025.

2. Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT đối với:

.....

.....

Điều 5. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu VEAM

1. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu VEAM theo Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày tháng năm 2025 của HĐQT.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu VEAM tại Sở giao dịch chứng khoán khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan.

Điều 6. Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn để thực hiện việc kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2025 của VEAM. Danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn, gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam) (PWC);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y);
- Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC (Moore AISC);
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC).

2. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập căn cứ theo Tờ trình số/TTr-BKS ngày tháng năm 2025 của Ban kiểm soát về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

2. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025./. *nt*

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Phụ trách kế toán;
- CBTT;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Ngô Khải Hoàn

